

Thánh kinh

nguyệt - san



Độc trong số này :

KIN NƯỚC CHA ĐƯỢC ĐẾN * DÂY-TÓ CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI
...NGUYỄN PHỤC-VỤ CHÚA CÁCH TRUNG-THÀNH * LAM
AO GIẢI-QUYẾT VẤN-ĐỀ NÀY? * ...ĐỀ GIẢNG CHO CON NÍT
MỚI * THÁNH-KINH ĐẠI-CƯƠNG * Nhạc : CHÚA LÀ
MÙA XUÂN * Thơ : GIÔ-SÉP LỘT ÁO * THƯ GỎI CHO
HÙY * MONG ƯỚC * CHIỀU * TÌNH YÊU VÀ TUỔI
RẺ * ĐỒNG LÚA NON * TƯƠNG MẤT MÀ CÒN *
HỨNG-THỰC QUYỀN CHÚA * TIN TỨC * Bìa trước : NHÀ
HỜ TIÊN-SA Ở AN-HẢI * Bìa sau : ẢNH TIN TỨC
ỘI-THÁNH.

Cơ - quan
bồi - linh
Hội - thánh
Tin - lành
Việt - nam

362
THÁNG BA
1969



THƯ VIỆN CƠ ĐỐC – Christian Library

Địa chỉ: R3-84 Hưng Gia 1, P. Tân Phong, Q. 7, TP. Hồ Chí Minh

SĐT: (+84-28) 5410.9708 - Email: info@VNChristianLib.org

Website: thuviencodoc.org

QUY ĐỊNH SỬ DỤNG TÀI LIỆU SỐ TẠI TRANG WEB THUVIENCODOC.ORG

1/ Tài liệu số được lưu trữ và cung cấp tại website *thuviencodoc.org* do Thư Viện Cơ Đốc quản lý theo quy định pháp luật Việt Nam về sở hữu trí tuệ.

Quy trình số hóa và sử dụng các tài liệu số của Thư Viện Cơ Đốc luôn tuân thủ nghiêm ngặt pháp luật Việt Nam về quyền sở hữu trí tuệ.

2/ Tài liệu số truy cập từ website *thuviencodoc.org* gồm phần lớn là những tài liệu được số hóa từ các đầu sách sẵn có trong Thư Viện Cơ Đốc (*từ nguồn tự bổ sung, từ nguồn cho, tặng của các tác giả, Bạn đọc khắp nơi*) và từ nguồn do Thư Viện Cơ Đốc sưu tầm.

- Việc tái sử dụng phi thương mại các tài liệu số từ website *thuviencodoc.org* với mục đích đọc hiểu, học tập hoặc sử dụng để nghiên cứu khoa học là miễn phí. Bạn đọc được tự do sử dụng và phải tự chịu trách nhiệm pháp lý trong khuôn khổ pháp luật Việt Nam khi thực hiện các công việc liên quan về sở hữu trí tuệ. Việc trích dẫn các nội dung trong các tài liệu số này, cần ghi rõ nguồn trích dẫn từ '*thuviencodoc.org*'.

- Việc tái sử dụng với mục đích thương mại đối với bất kỳ một phần trong mỗi tài liệu, một phần hoặc toàn bộ tài liệu số từ website *thuviencodoc.org* phải được sự đồng ý bằng văn bản chính thức của người có thẩm quyền của Thư Viện Cơ Đốc. Thư Viện Cơ Đốc không chịu trách nhiệm với bất kỳ thiệt hại, tổn thất nào của bên thứ ba có liên quan dưới bất kỳ hình thức nào đến các tài liệu số từ website *thuviencodoc.org*.

3/ Điều kiện để sử dụng các tài liệu số của Thư Viện Cơ Đốc là tuân thủ theo yêu cầu của pháp luật Việt Nam về sở hữu trí tuệ. Trường hợp tái sử dụng thương mại hoặc phi thương mại tại một quốc gia khác, cần tuân thủ theo luật pháp về sở hữu trí tuệ của quốc gia đó.

4/ Người sử dụng tài liệu số cam kết tuân thủ các điều kiện sử dụng trên, cũng như tuân thủ theo pháp luật Việt Nam về sở hữu trí tuệ. Trường hợp không tuân thủ, phải tự chịu trách nhiệm trước pháp luật Việt Nam về vi phạm của mình.

Thánh kinh

nguyệt - san



Độc trong số này :

KIN NƯỚC CHA ĐƯỢC ĐẾN * DÂY-TÓ CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI
...NGUYỄN PHỤC-VỤ CHÚA CÁCH TRUNG-THÀNH * LAM
AO GIẢI-QUYẾT VẤN-ĐỀ NÀY? * ...ĐỀ GIẢNG CHO CON NÍT
MỚI * THÁNH-KINH ĐẠI-CƯƠNG * Nhạc : CHÚA LÀ
MÙA XUÂN * Thơ : GIÔ-SÉP LỘT ÁO * THƯ GỎI CHO
HÙY * MONG ƯỚC * CHIỀU * TÌNH YÊU VÀ TUỔI
RẺ * ĐỒNG LÚA NON * TƯƠNG MẤT MÀ CÒN *
HỨNG-THỰC QUYỀN CHÚA * TIN TỨC * Bìa trước : NHÀ
HỜ TIÊN-SA Ở AN-HẢI * Bìa sau : ẢNH TIN TỨC
ỘI-THÁNH.

Cơ - quan
bồi - linh
Hội - thánh
Tin - lành
Việt - nam

362

THÁNG BA

1969



XIN THÁNH-LINH LÀM CHO TÔI ĐƯỢC MỚI LẠI

Đức Chúa Trời ôi! xin hãy dựng nên trong tôi
một lòng trong sạch,
Và làm cho mới lại trong tôi một thần-linh ngay-
thẳng.

Xin chớ từ-bỏ tôi khỏi trước mặt Chúa,
Cũng đừng cất khỏi tôi Thánh-Linh Chúa.

Xin hãy ban lại cho tôi sự vui-vẻ về sự cứu-rỗi
của Chúa,

Dùng thần-linh sẵn lòng mà nâng- đỡ tôi.

Thi-thiên 51 : 10 - 12

thánh kinh
nguyệt san

CƠ - QUAN BỒI - LINH
HỘI-THÁNH TIN-LÀNH

TÒA-SOẠN VÀ QUẢN-LÝ
14 Hồng-Bàng, Saigon 5
Hộp thư 329, Saigon

Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút
MỤC-SƯ ĐOÀN-VĂN-MIÊNG

Tổng Thư-ký Tòa-soạn
MỤC-SƯ NGUYỄN-THANH-HÀNG

Quản-ly
MỤC-SƯ LƯU-VĂN-MÃO

LỆ MUA BÁO

Một năm 12 số : 150 đồng
Một số : 15 đồng

Xã thuyết



« XIN NƯỚC CHA ĐƯỢC ĐẾN... »

*đó phải chăng là lời thành-khẩn
thốt ra từ đáy lòng của mỗi con-cái Chúa ?*

TRONG cương-vị là con-cái của Đức Chúa Trời, đã được Ngài tiếp-nhận trong danh của Cứu-Chúa Jêsus-Christ, chúng ta phải từ-bỏ đời sống cũ, không chiều theo thế-gian, ma- quỷ và xác-thịt. Trái lại, chúng ta phải sống một đời sống đời mới và thi-hành những công-tác mới để làm vinh-hiền Đức Chúa Trời, vì địa-vị hiện-tại của mỗi chúng ta là những kẻ đã chết về tội-lỗi và đang sống cho Chúa.

Với địa-vị ấy, chúng ta không còn lệ-thuộc tội-lỗi nữa, nhưng đã trở thành thần-dân của một vị Vua mới, bạn của một người Bạn mới, là Đức Chúa Jêsus-Christ. Chúng ta là người nhà của Đức Chúa Trời và là kẻ đồng-công với các thánh trải qua các đời.

Mỗi chúng ta phải có một nhiệm-vụ mới, mà chúng ta không thể không làm, ấy là làm vinh-hiền danh Ngài, bởi

chúng ta đã được cứu - chuộc bằng một giá rất cao là huyết vô-tội, quý - báu của Con Đức Chúa Trời.

Hằng ngày, chúng ta cầu-nguyện: « XIN NƯỚC CHA ĐƯỢC ĐẾN, Ý CHA ĐƯỢC NÊN, Ở ĐẤT NHƯ Ở TRỜI », lời ấy phải chẳng là lời thành-khẩn thốt ra tự đáy lòng, rằng chúng ta thật muốn tôn-vinh Đức Chúa Trời trong đời sống của chúng ta, phần thân - xác cũng như phần thuộc - linh? Há phải chẳng, chúng ta đặt sự tôn - vinh Đức Chúa Trời làm một mục-tiêu chính-yếu trong chuỗi ngày chúng ta trải qua trên đất?

Nếu đúng như thế, chúng ta phải có bồn-phận phổ-biến ơn cứu - rỗi của Ngài cách gấp - rút cho mọi người. Vì đó là tinh-thần và hành-động thích-đáng chứng-tỏ chúng ta thật muốn bờ-cõi thánh của Ngài được thể-hiện trên đất và ý-chỉ của Ngài được thành-tựu trong thế-gian này.

Chúng ta hãy tưởng - tượng thử xem, nếu từ các thế-kỷ về trước, mặc dù Đức Chúa Jêsus - Christ đã đến thế - gian chịu chết để chuộc tội cho nhân-loại, mặc dù Ngài đã được đem chôn trong mồ-mả và sau ba ngày Ngài đã từ kẻ chết sống lại, dù chính Ngài đã tự chứng là Đức Chúa Trời quyền-năng, là Đấng Cứu-Chúa vô-song, nhưng nếu không có những người vì ý-thức đầy-đủ về nhiệm-vụ của mình trước ơn cứu-rỗi của Ngài, đã dám hi-sinh thì-giờ, sức-lực, tiền - bạc và chính mạng sống nữa để làm chứng về Ngài, thì ngày hôm nay, Đạo của Chúa sẽ như thế nào? Chúng ta là số người Việt-nam ở đây có được nghe Tin-lành và có được cứu-rỗi hay không?

Lời của Chúa vẫn còn văng-vẳng bên tai của chúng ta, như thúc - giục, như nhắc-nhở chúng ta rằng: « Tin - lành này về nước Đức Chúa Trời phải được giảng ra khắp đất để làm chứng cho muôn dân. Bấy giờ sự cuối - cùng sẽ đến. » Những người đi trước chúng ta đã làm xong phận - sự, nay đến phiên chúng ta!

Chúng ta phải làm gì?

Chúng ta phải tuân theo lời phán của Chúa và noi gương các bậc đàn-anh, nhận lấy quyền-phép của Đức Thánh-Linh mà làm chứng về Đức Chúa Jêsus - Christ « tại thành Giê-ru-sa-lem, cả xứ Giu-đê, xứ Sa - ma - ri cho đến cùng trái đất » — tức là cho gia-đình, cho người lân - cận, cho quê-hương xứ-sở, và cho tất cả mọi người ở mọi nơi.

Chúng ta nên biết rằng mỗi khi chúng ta đem Tin-lành đến cho đồng-bào, đồng-loại, kêu-gọi được một hay nhiều người trở lại cùng Chúa, ấy là chúng ta đã góp phần thu-hẹp quyền-lực và cương-giới của ma-qui, là mở rộng thêm bờ-cõi thánh của Đức Chúa Trời, là thể - hiện bằng hành-động ý-nguyện xin Nước Đức Chúa Trời được đến, là tôn-vinh Danh Thánh và Quyền-Năng của Ngài.

Tóm lại, chúng ta phải nhìn-nhận rằng lời cầu-nguyện của chúng ta chỉ có giá-trị khi nó đi đôi với việc làm. Vậy, đối với việc « XIN NƯỚC CHA ĐƯỢC ĐẾN » chúng ta phải chứng tỏ bằng hành-động là tích-cực rao-truyền Tin-lành cứu-rỗi cho đồng-bào.

Đó là một việc làm phải có, nếu chúng ta thành-thật với mình và với Chúa.

T. K. N. S.

TÔN-GIÁO LÀ ÁO GIÁP TỐT NHẤT NẾU TA DÙNG NÓ ĐỂ CHIẾN-ĐẤU
VỚI TỘI-LỖI, NHƯNG LÀ ÁO CHOÀNG XẤU NHẤT NẾU TA DÙNG
NÓ ĐỂ CHE-ĐẠY TỘI-LỖI (JOHN BUNYAN)

Đầy-tớ

của ĐỨC CHÚA TRỜI

* Bài của Mục-sư NGUYỄN QUANG THUẬN

TRONG Hội-thánh Đức Chúa Trời, không ai chối-cải được rằng vai-trò «đầy-tớ của Đức Chúa Trời» là quan-hệ bậc nhất. Nói đến «đầy-tớ của Đức Chúa Trời» tức là nói đến người được Đức Chúa Trời lựa-chọn, kêu-gọi, biệt-riêng, xức đầu để phục-vụ cho Đức Chúa Trời. Vậy, đầy-tớ của Đức Chúa Trời phải là người thế nào và có những đặc-tính gì. Đó là điểm cần được đề-cập đến:

1) VÂNG-PHỤC — Nếu một đầy-tớ không vâng-phục chủ mình, chắc-chắn không sớm thì muộn đầy-tớ ấy cũng bị chủ sa-thải. Vâng-phục là đặc-tính đầu nhất của người đầy-tớ. Đầy-tớ Đức Chúa Trời phải mặc lấy tinh-thần của Sa-mu-ên «Chúa ơi, xin hãy phán, kẻ tôi-tớ Ngài đương nghe» (I Sam 3:10). Dù giữa muôn tiếng dỗ-dành của ma quỷ, của tà thần, nhưng tại Si-chem dân-sự của Đức Chúa Trời xác-định trước lãnh-tụ Giô-suê rằng: «Chúng tôi sẽ phục-sự Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi và nghe theo tiếng Ngài» (Giô-suê 24:24). Chính Chúa Jê-sus đã đề lại một bài học cho đầy-tớ Đức Chúa Trời một cách thực-tiền nhất: «Ta hằng làm sự đẹp lòng Ngài» (Giăng 8:29). Đầy-tớ của Đức Chúa Trời phải nói được như các đầy-tớ thừa cùng vua Đa-

vít: «Phàm việc gì vua chúa chúng tôi nhất định thì các tôi-tớ vua sẽ sẵn làm theo» (II Sam 15:15). Là đầy-tớ của Đức Chúa Trời, chúng ta đã vâng-phục Chúa đến nỗi: «Người biểu chi hãy vâng theo cả» (Giăng 2:5) chưa? Nguyện Chúa giúp chúng ta.

2) SIÊNG-NĂNG — Trong tinh-thần làm việc của đầy-tớ Đức Chúa Trời, siêng-năng là yếu-tố cần-thiết. Trái với siêng-năng tức lười-biếng. Bàn tay siêng-năng luôn đem đến sự giàu có. Đầy-tớ siêng-năng luôn tìm việc làm, tận-tâm làm và kể việc của chủ như công việc của mình. Với công việc của Chúa, đầy-tớ Đức Chúa Trời không có phép cầu-thả vì Kinh-thánh đã nghiêm-phán rằng: «Đáng rửa thay là kẻ làm việc Đức Giê-hô-va cách dối trá» (Giêr 48:10). Đầy-tớ Đức Chúa Trời phải làm lợi ra phần mình đã lãnh nơi chủ, vì nếu không thì phải bị «quăng ra» (Ma. 25:30). Hãy mặc lấy tinh-thần của Phao-lô, hầu việc Chúa bằng một lương-tâm trong sạch để cùng nói được như Phao-lô: «Ta cảm-tạ Đức Chúa Trời mà ta hầu việc bằng lương-tâm thanh-sạch» (II Tim 1:3).

3) KHIÊM-NHU — Đầy-tớ của Đức Chúa Trời phải mặc lấy sự khiêm-nhu

của chính Đấng Christ đã có vì Ngài đã từng phán rằng: «*Ta là Đấng nhu-mì và khiêm-nhường, hãy học theo Ta*». Đầy-tớ Đức Chúa Trời phải trọng danh-dự kẻ khác, không nên theo đuổi sự tranh cạnh. Phao-lô, đầy-tớ đầy kinh-nghiệm của Đức Chúa Trời đã khuyên đầy-tớ trẻ Ti-mô-thê rằng: «*Tôi-tớ của Chúa không nên ưa sự tranh cạnh, nhưng phải ở tử-tế với mọi người*» (II Tim 2:24). Tính ghen-tị chẳng khác nào bệnh phong của Mi-ri-am chỉ làm hại kẻ khác, nó chẳng thích-hợp cho chức-vụ của đầy-tớ Đức Chúa Trời. Cùng làm việc cho một chủ, thì cái kết-quả của kẻ khác cũng là cái kết-quả của chính mình... và những kết-quả đó đem sự vinh-hiền về cho một Cứu-Chúa. Chỗ cao nhất của đầy-tớ Đức Chúa Trời thường nằm nơi thấp nhất. Được Chúa giúp-đỡ một cách phi-thường, Ô-xia trở nên cường-thạnh; nhưng khi ông được cường-thạnh bèn sanh lòng kiêu-ngạo và phải gặt hái một hình-phạt đích đáng cho mình (II Sứ 26:15, 16). Lời Chúa đã phán rõ: «*Sự kiêu-ngạo đi trước, sự bại-hoại theo sau*». Đầy-tớ khiêm-nhu không cho thành-quả đạt được là bởi mình, nhưng là bởi Chúa. Giô-sép, đầy-tớ không khuyết-diêm đã nói: «*Điều đó không bởi tôi*», Phao-lô, đầy-tớ đạt nhiều thành-quả đã đồng-dạc «*chẳng phải bởi ta*». Dù lao mình trong bao thử-thách, nếm lắm đắng cay, chịu bao tải-nhục, nhưng trong thiên-chức Phao-lô — đầy-tớ Đức Chúa Trời — vẫn hát: «*Tôi hầu việc Chúa cách khiêm-nhường, phải nhiều nước mắt và ở giữa sự thử-thách...*» (Công 20:19).

4) KIÊN-NHẪN — Đức kiên-nhẫn không thể thiếu được trong một đầy-tớ siêng-năng, cần-mẫn. Làm một việc khó, nếu thiếu kiên-nhẫn chưa chắc việc đã thành. Gia-cốp hầu việc 14 năm trường chỉ vì một mục-đích của tình thương. Ê-li sai đầy-tớ mình bảy lần chỉ với một

sứ-mạng và người đi không lằm-bằm. Nhiệm-vụ của người là đi và nhìn xem. Dù đến lần thứ sáu người đầy-tớ ra đi mà lòng vẫn không nản, tuy bầu trời vẫn trong nhưng sau áng mây ấy đầy-tớ đã nghe được tiếng của một cơn mưa lớn. Vì lẽ ấy lòng người không nản! «*Người sẽ chẳng kêu la, chẳng lên tiếng, chẳng đi ngoài đường-phố nghe tiếng mình*» (Ê-sai 42:2). «*Khá hầu việc Đức Giê-hô-va cách vui mừng*» (Thi 100:2).

5) TRUNG-TÍN — Một đầy-tớ được gọi là tốt là đầy-tớ có lòng trung-tín với chủ mình. Đa-vít đã từng khuyên Sa-lô-môn là hãy «*hết lòng vui ý mà phục-sự Ngài*» (I Sứ 28:9). Đầy-tớ Đức Chúa Trời phải trung-tín dù trong một việc rất nhỏ. Không có việc gì làm cho Ngài mà không gặt hái được hạnh-phước, dù cho một chén nước lã chẳng nữa cũng chẳng mất phần thưởng của nó. Lời Chúa đã khuyên rằng: «*Khá giữ trung-tín cho đến chết, rồi Ta sẽ ban cho người mãi triệu-thiên của sự sống*» (Khải 2:10).

6) CAN-ĐẢM — Đầy-tớ Đức Chúa Trời phải có lòng can-đảm. Khi thi hành nhiệm-vụ, can-đảm là đức-tánh cần-thiết. Mô-i-se, một đầy-tớ rất can-đảm, chính ông đã bao lần yêu-cầu bạo-vương Pha-ra-ôn buông tha dân Y-sơ-ra-ên để họ được rời khỏi xứ Ai-cập nô-lệ. Ông cảm biết trên ông có một sức mạnh huyền-diệu, sức mạnh ấy được thể-hiện trong lời phán: «*Ta là Đấng Tự-hữu hằng-hữu đã sai người*» và «*Này Ta ở với người*». Hãy thêm cho đức-tin anh em sự can-đảm.

7) TẬN-TÂM — Trong Xuất 21:1-6 chúng ta thấy được lời tự-nguyện của một đầy-tớ tận-tâm: «*Tôi thương chủ, tôi không muốn ra được tự-do*» Và đầy-tớ ấy được dúi mũi xỏ tai để hầu việc cho chủ đến trọn đời. Là đầy-tớ của Đức Chúa Trời, chúng ta không phải thuộc riêng cho chính mình, vì chúng ta được

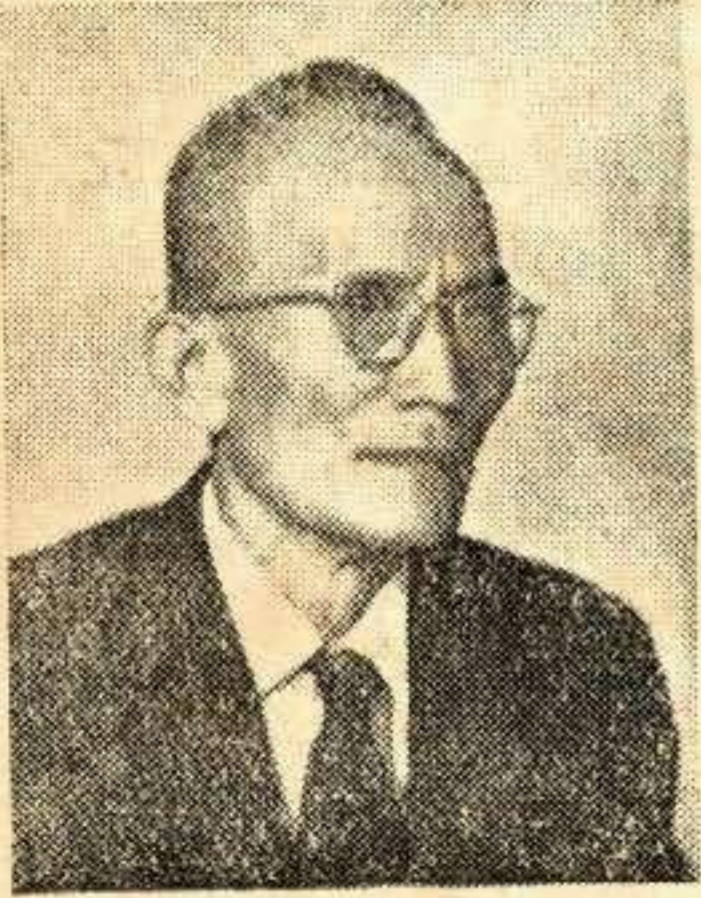
mua bằng một giá cao để làm vinh-hiền danh Đức Chúa Trời. Chúng ta yêu Ngài vì Ngài đã yêu chúng ta trước và phó chính mình Ngài vì chúng ta. Người Lê-vi được kêu gọi phục-sự Đức Chúa Trời ở lứa tuổi 25 cho đến khi mãn ở tuổi 50. Họ đã dâng khoảng thời-gian đầy sinh-lực nhất của đời họ cho Ngài. Đức Chúa Trời đáng được vinh-hiền nên ta hãy dâng những tinh-túy nhất của đời sống mình cho Ngài. Nhiều người chỉ muốn dâng cho Chúa những gì thừa-thãi hay lứa tuổi già nua, họ giữ lại thời thanh-xân để vui thích cho cuộc sống riêng tư của mình. Thánh Phao-lô đã chẳng khuyên rằng: «*Hãy dâng thân-thể mình làm của lễ sống và thánh cho Đức Chúa Trời, đó là sự thờ-phượng phải lễ*» (Rô-ma 12:1).

8) KHÔNG LIÊN-LUY ĐẾN— Đầy-tớ Đức Chúa Trời phải là người không liên-lụy đến: a) *Thế-gian*. Pha-ra-ôn đã nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: «*Hãy đi, nhưng chỉ đem theo một ít đồ-đạc và gia-súc thôi*». Nhưng đầy-tớ của Đức Chúa Trời trả lời một cách quả-quyết như sấm-sét: «*Chẳng có móng chân nào còn để lại sau*». Khi thấy tuyên-dân của Đức Chúa Trời dự-định xây cất đền thờ cho Chúa thì lời của thế-gian nhỏ nhẹ: «*chúng tôi muốn đồng xây cất với anh em...*» nhưng đầy-tớ của Đức Chúa Trời đáp lại cách dứt-khoát rằng: «*Các người chẳng được phần chung với chúng ta dựng cất một đền thờ cho Đức Chúa Trời của chúng ta; song chúng ta, chỉ một mình chúng ta, sẽ cất một đền cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời*» (E-xơ-ra 4:3). Lời của thế-gian dụ-dỗ Nê-hê-mi rằng: «*Hãy đến, ta sẽ gặp nhau trong một làng nào tại trung Ô-nô*» nhưng Nê-hê-mi, đầy-tớ của Đức Chúa Trời đáp dứt-khoát rằng: «*Ta không thể xuống*». Dù lời đờng-mật của thế-gian do San-ba-lát và Ghê-sem khuyến-dụ đến cả 4, 5 lần, nhưng đầy-tớ Đức Chúa Trời quyết dứt-khoát. (Nê-hê-mi 6:1-5). Giép-thê cũng khẳng-định

trước lời dụ-dỗ của thế-gian: «*Ta đã thừa cùng Đức Chúa Trời, ta không thể lấy lại*».

b) *Tội-lỗi*— Trước mặt Đức Chúa Trời tội-lỗi hết sức gớm-ghiếc. Tội-lỗi đã hủy-phá tâm-linh của con người. Đầy-tớ Đức Chúa Trời phải lánh xa tội-lỗi. Với Y-sơ-ra-ên, mạng-lệnh Đức Chúa Trời phán cùng họ «*hãy đi ra*» «*phá hủy*» «*chiếm-đoạt*». Mỗi người hãy lánh xa kẻ thù mình, mỗi người hãy chiến thắng tội-lỗi, coi nó như kẻ thù ở trong trại. Thánh Phao-lô khuyên rằng: «*Hãy đóng đinh người cũ với tham-dục nó*». Là đầy-tớ của Đức Chúa Trời chúng ta hãy đứng trên cương-vị của lời Đức Chúa Trời. Hãy nhớ rằng con mắt của Chúa luôn ở trên chúng ta. Ngài đã từng phán: «*Ta biết công việc người*» (Khải 2:19).

Tạ ơn Đức Chúa Trời! Là đầy-tớ Chúa chúng ta chắc không khỏi vui mừng và hân-hiện vì chúng ta đang hầu việc Chúa sống, hầu việc cho Đấng đã dùng chính huyết mình giải phóng chúng ta khỏi tội, hầu việc cho Đấng có toàn quyền trên cả nhân-loại. Như thế chẳng phải là phước-hạnh sao? Ngày nay, thế-giới đang đứng bên bờ vực thẳm, nhân-loại càng chìm sâu trong tội ác, người người đều thi nhau vui chơi trong tư dục mình... Chúng ta hãy mạnh dạn lên, hăng-hái lên trong công-tác đang chờ đợi chúng ta hầu chúng ta chiếm được nhiều linh-hồn cho Đấng Christ. Đêm đã khuya ngày gần đến, Cứu-Chúa sắp trở lại trần-gian, chúng ta hãy kiểm-điểm lại công-tác của mình trong linh-chiến hầu xứng-đáng được Chúa khen: «*Hỡi đầy-tớ ngay lành trung-tín kia, được lắm, hãy đến hưởng sự vui-mừng của Chúa người*» (Ma 25:23). Hãy nhớ lời Chúa phán rằng: «*Này, Ta đến mau chóng và đem phần thưởng theo với Ta, để trả cho mỗi người tùy theo công việc họ làm*» (Khải 22:12). Lạy Chúa, xin Chúa giúp con vì con đang hầu việc Ngài. A-men!



NGUYỄN CHÚA, TÙY LÒNG NHÂN -
TỪ NGÀI, CHO TÔI PHỤC-VỤ CHÚA
CÁCH TRUNG - THÀNH CHO ĐẾN
NGÀY CHÓT CỦA CUỘC ĐỜI.

● Mục-sư LÊ VĂN TRẦM

TÔI đã nhận ơn cứu-rỗi trong Đức Chúa Jê-sus-Christ vào năm 1920 tại quê nhà là Cần-thơ. Đến năm 1922, tôi được Chúa kêu gọi vào Trường Kinh-thánh tại Đà-nẵng để học tập lời hằng sống của Chúa.

Tạ ơn Cha từ-ái, do tình thương rộng lớn của Ngài thi-thố trong đời sống của tôi, đang khi tôi là một tội-nhân không xứng-đáng chi trước mặt Chúa, thì Đấng Christ đã vì tôi mà tự phó mạng sống trên cây thập-tự để giải-cứu tôi cách lạ-lùng, lại còn dùng Ân-điền mà cho phép tôi được dự phần trong sự «rải-huyết Ngài» ở giữa đồng-loại tôi nữa. Đó là một chức-vụ vô-cùng cao-quý, mặc dù thiên-sứ trên trời rất ước-muốn mà cũng không thể được dự phần.

Trải qua nhiều năm hầu việc Chúa, chịu sự thử-nghiệm của Chúa nhiều lần, trong cảnh nghèo-hèn túng-thiếu, vất-vả cô-đơn. Lắm khi bị lấn-áp bạc-đãi, vu-oan, lạc-lỡng trong cảnh rừng sâu, bị trộm cướp hoành-hành, chỉ trừ ra bị đòn vọt thiếu một roi đầy năm chục thì chưa có,... tôi đã được Chúa rèn-luyện bằng nhiều cách trong chức-vụ.

Khi mọi tình-trạng khốn-khở đã xảy đến cho tôi thì Chúa hằng sống vẫn không bao giờ quên bỏ tôi. Ngài phán rằng: «Ân-điền của Ta đủ cho con rồi.» Ngài cứ thêm ơn và sức-lực cách phi-thường cho tôi sống đề vắc thập-tự giá

mình mà đi theo Ngài. Thánh-Linh của Chúa luôn nhắc lòng tôi rằng: Con hãy theo Ta. Kẻ nào muốn theo Ta, phải liều mình vắc thập-tự giá mình mà theo Ta. Ta ở đâu thì họ cũng ở đó và kẻ nào yêu-mến Ta ắt Cha Ta sẽ yêu-quí họ.

Thật ra, cho đến ngày nay, trải qua hơn 40 năm trường, mặc dù phải gặp bao lần nguy-hiểm nhưng nhờ Thánh-Linh dẫn-dắt, tôi vẫn được an-toàn cách kỳ-diệu, đúng như lời của một Thánh-ca tôi hằng ghi nhớ mãi:

*Dầu sự chi xảy ra, chớ kinh sợ,
Ngài sẽ lo liệu giúp cho ta;
Hằng ngày yên-nghỉ dưới cánh che-chở.
Ngài sẽ lo-liệu giúp ta
Chúa sẽ lo toan cho ta.
Qua mỗi năm, ngày,
Trong cả đường này;
Ngài chắc sẽ tính-toan cho ta.
Chắc chắn sẽ liệu-toan cho ta.*

Nhằm năm 1944-45, tôi được bổ-nhiệm đến Sóc-trăng. Nội trong 6 ngày đầu-tiên thì được lệnh của Chánh-quyền buộc phải triệt-hạ nhà thờ đang xây-cất gần xong, vì có sự tranh-cản của chủ-đất. Thật là một tin như sét đánh. Tôi tìm cách gặp ông chủ đất, là một bác-sĩ người Pháp. Ban đầu tôi bị quở mắng nặng lời, mặc dù tôi không biết gì về việc đã làm của Hội-thánh. Ông ấy tuyên-bố rằng: Tôi không bao giờ muốn thấy nhà thờ của các ông còn ở trên đất của tôi! Thôi rồi, còn gì?

Tôi chỉ biết cầu xin ý Cha được nên. Kỳ-diệu thay, Chúa đã can-thiệp, cảm-động và thay đổi lòng của ông chủ đất ấy đến nỗi ông bằng lòng lựa một miếng đất tốt nhất tại trung-tâm thành-phố và bán cho Hội-thánh với giá rẽ đặc-biệt 5 đồng một thước vuông mà thôi. Đó là kinh-nghiệm tôi được Chúa nhậm lời khấn-thiết đặc-biệt cho công-việc Chúa tại Sóc-trăng, vì nếu không phải là Chúa thì ai có thể thay đổi lòng ông chủ đất ấy được.

Đến năm 1954, vì kém sức khoẻ nên tôi xin trí-sự. Nhưng một thời-gian sau, tôi có dịp đến Vũng-tàu, và bởi Chúa mở đường và cảm-động, tôi tình-nguyện gây-dựng công-việc Chúa ở đó cho đến năm 1962. Với sức yếu tài hèn, mặc dù gặp

nhều nan-đề trong hoàn-cảnh hoạt-động không ngừng, tiền bạc eo-hẹp, tôi vẫn được vui-vẻ hăng-hái trong lòng và cứ sốt-sắng lo hầu việc Chúa. Gương cao đẹp của thánh Phao-lô đã giục-giả tôi vui sống trong mọi cảnh-ngộ và tôi phải thành-kính dâng lên Chúa Ba Ngôi lời biết ơn của tôi rằng: Tôi làm được mọi sự — và chịu được mọi sự — là nhờ Đấng Christ ban thêm sức cho tôi.

Nguyện Chúa, tùy lòng nhân-tử Ngài, cho tôi cứ tìm cơ-hội phục-vụ Chúa cách trung-thành cho đến ngày chót của cuộc đời.

Mục-sư trí-sự LÊ-VĂN-TRẦM

(Hiện hợp-tác với Hội Hoàn-cầu khai-tượng tại Phòng Tuyên-úy Tin-lành Tổng Y-viện Cộng-hòa.)

TÌM THẤY CHIẾC TÀU CỦA NÔ-Ê

Truyện-tích cơn Đại-Hồng Thủy chép trong Sáng-thể ký đoạn 6, 7 và 8 là một đầu đề cho những người vô-tín công-kích. Người ta đã gặp rất nhiều người, kể cả những người sống vì Kinh-thánh, — theo ý-nghĩa vật-chất của danh-từ, — cũng mượn những bài gọi là « phê-bình lịch-sử » để chối-cãi và bôi xấu truyện-tích ấy, mặc dù chính nó là một câu chuyện trác-tuyệt, có một vai trò rất quan-trọng trong Lời của Đức Chúa Trời.

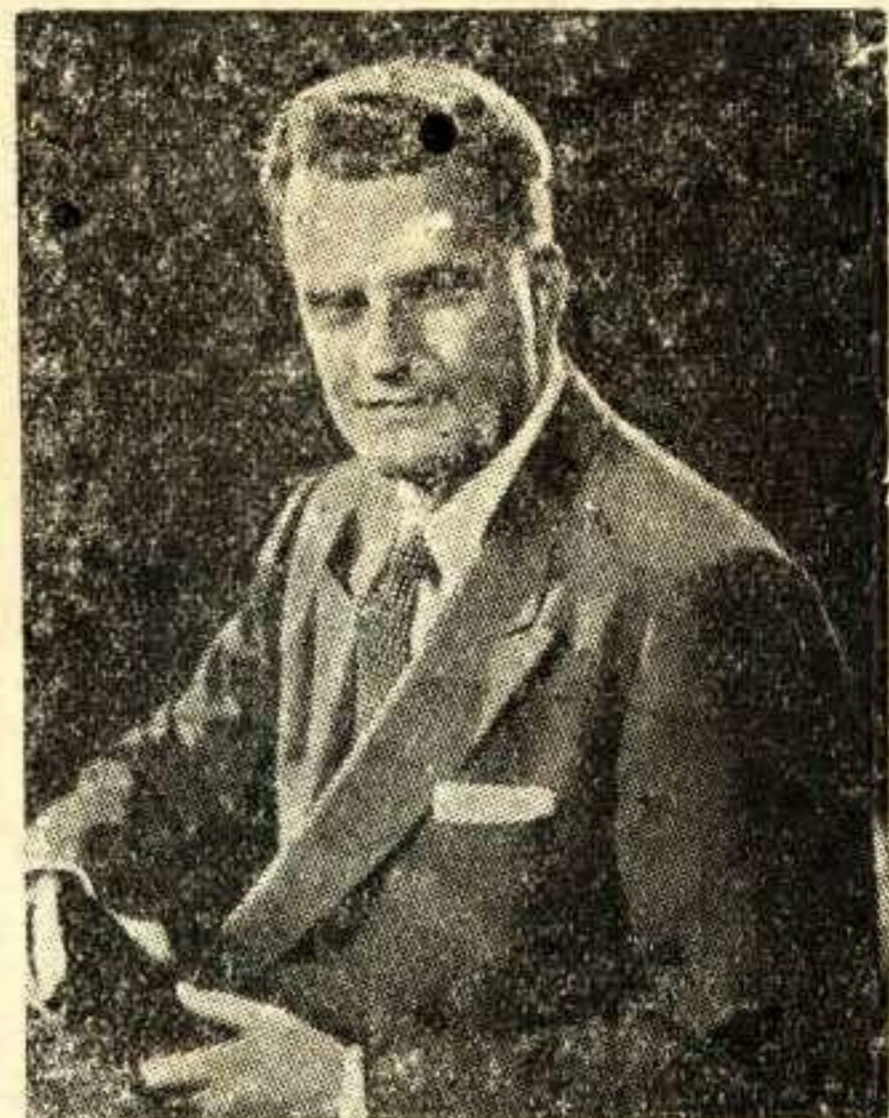
Năm 1953, Đức Chúa Trời đã cho phép một phát-kiến kỳ-diệu để chứng-minh cho Quyền Sách của Ngài. Vào năm ấy, một nhà thám-hiềm Pháp tên là Fernand Navarra, ở tỉnh Bordeaux, cùng với một số bạn-hữu, đã hân-hạnh tìm thấy ở vào cao-độ 4.250 m. trên núi Ararat, xứ Thổ-nhĩ-kỳ, những dấu vết của chiếc tàu Nô-ê trong một chiếc hồ mà trước kia có lẽ là một miệng núi lửa.

Ông Fernand Navarra có chụp được những bức ảnh của phần mũi và một số những mảnh vụn của chiếc tàu ấy. Năm 1955, ông có mang về xứ 1 mảnh ván dài độ 1m.50. Theo lời ông cho biết, người ta có thể phân-biệt rõ-ràng ở dưới những lớp nước đá các cây đà của chiếc tàu, bề dài đo đúng 300 cu-đê như đã ghi trong Sáng-thể ký (Sáng 6:15).

Chúng ta được biết, sở-dĩ những tàn-tích quan trọng ấy được bảo-tồn là nhờ 4 yếu-tố: tánh chất của gỗ gô-phe, nhựa chai bao-bọc chiếc tàu ở bề trong lẫn bề ngoài, những lớp nước đá, và nhất là những lớp phún-thạch.

Sự phát-kiến nêu trên khiến những người chối không hề có chiếc tàu Nô-ê phải kinh-ngạc và hồ-thẹn. Quả thật, Đức Chúa Trời đã cho phép có sự phát-kiến của Navarra như đã nói ở trên, vì đó là điều rất ích-lợi để góp phần chứng-minh và soi-sáng cho sự xác-thực của Kinh-thánh.

(Tài-liệu của W.H. Guiton)



*Làm sao giải - quyết
vấn - đề này ?*

của
BILLY GRAHAM

Trong việc mua bán, để được nhiều tiền bạc, một số đông người hay lường gạt các khách hàng. Việc làm đó dường như là một thói quen mà họ không thấy khó chịu chi cả. Ông nghĩ thế nào về việc ấy, và tôi có thể hành - động như thế chẳng ?

Đối với người tin chúa, không thể nào có 2 cách cư - xử, 2 tiêu - chuẩn về sự chính - trực. Những nguyên - tắc của đức - tin Cơ - đốc đã được bày - tỏ trong Lu-ca 3:10-14. Dân-chúng hỏi Giảng Báp - típ rằng: Vậy thì chúng tôi phải làm gì? Người đáp rằng: Ai có hai áo, hãy lấy 1 cái cho người không có, và ai có đồ ăn cũng nên làm như vậy. Cũng có những người thu thuế đến để chịu phép báp - têm, họ hỏi rằng: Thưa thầy, chúng tôi phải làm gì? Người nói rằng: Đừng đòi chi ngoài số luật định. Quân lính cũng hỏi rằng: Còn chúng tôi phải làm gì? Người nói rằng: Đừng hà - hiếp, đừng phỉnh gạt ai hết, nhưng hãy bằng lòng về lương hưởng mình.

Chỉ có sự ngay-thẳng tuyệt đối mới được Đức Chúa Trời chấp-nhận. Sự sụp - đổ thuộc - linh của thời - đại chúng ta là do đạo đức của chúng ta đã thiết - lập trên những thói quen và những tục - lệ xã - hội thường trái - nghịch với sự dạy - dỗ của Đức Chúa Trời, là lời duy nhất truyền cho chúng ta một mạng - lịnh tuyệt - đối.

Kinh - thánh phán: «Cây cân giả lấy làm góm - ghiếc cho Đức Chúa Trời. Nhưng trái cân đúng được đẹp lòng Ngài» (Châm - ngôn 11:1).

ĐỘC-GIẢ DÂNG GIÚP THÁNH-KINH NGUYỆT-SAN

Bồn báo thành-thật tri-ân quý vị ân-nhân có tên dưới đây :

Ông Bà Đào-Kỳ, Pleiku (6-68)	2.000\$	B/S Lê-ngọc-Vinh	500\$
Ô. Nguyễn-Thân	200đ	Cô Lê-Nga (2 lần)	400đ
Ô. Huỳnh-văn-Lạc	1.000đ	M.s. Nguyễn-văn-Tốt	100đ
Ông Bà Đào-Kỳ, Pleiku (12-68)	2.000đ	Ông Nguyễn-hữu-Bôn	500đ
Ô. Phạm-Đề	250đ	Ô. Đặng-ngọc-Được	500đ
Bà Phạm-xuân-Lai	50đ		

(Tính đến tháng 2 năm 1969)



Xin lỗi Ông,

BÀI NÀY NÊN ĐỀ GIẢNG

cho con nít

* ĐỖ ĐỨC TRÍ, Saigon

NHỚ lại, cách đây mấy năm, tôi được mời thông-ngôn cho một tối-tờ Chúa giảng sáng Chúa-nhật tại một nhà thờ ở Sài-gòn. Theo thường-lệ, tôi xin gặp diễn-giả buổi tối thứ bảy để nghe qua bài giảng, hầu cho khi đứng thông-ngôn, được vững dạ hơn; ấy vì tôi không dám tự-tin nơi sự hiểu-biết ngoại-ngữ của mình.

Ông chỉ cho tôi đọc qua một đoạn Kinh-Thánh, rồi nói cho nghe bài giảng, sơ-lược như sau:

A-đam và Ê-va phạm tội; Đức Chúa Trời lấy da thú làm áo cho họ mặc. Sau đó, Đức Chúa Trời bảo dân Y-sơ-ra-ên dâng huyết sinh-tế chuộc tội. Huyết ấy làm hình-bóng về Huyết Đức Chúa Jê-sus đổ ra trên Thập-tự-giá để chuộc tội chúng ta. Vậy, chúng ta phải tin-nhận Ngài làm Cứu-Chúa để được cứu-rỗi.

Nghe xong, tôi lộ vẻ thất-vọng, nói với ông rằng:

— Xin lỗi ông, bài này nên đề giảng cho con nít. Ông từ nước ngoài đến đây giảng như vậy, thì chẳng ích chi.

Ông thoáng lộ vẻ khó chịu, nhưng trấn-tĩnh ngay, và gượng cười, hỏi tôi:

— Tại sao ông nói thế?

Tôi đáp:

— Thưa ông, trong số mấy trăm tín-hữu sẽ nghe ông giảng ngày mai, phần rất đông đã tin theo Chúa hai, ba chục năm, hoặc hơn nữa. Nếu ông giảng như vậy, thì thật là cho người lớn uống sữa lỏng và húp nước cháo. Giảng như vậy, thì làm sao cho tín-hữu lớn lên phần thiêng-liêng được?

Cảm ơn Chúa, ông sẵn lòng phục-thiện, bèn lấy ra một bài giảng khác, đọc cho tôi nghe đại-ý. Nghe xong, tôi lộ vẻ hân-hoan và nói:

— Trong bài giảng này, ông nhấn mạnh vào những sự-kiện thiêng-liêng, như từ-bỏ thể-gian, dâng trọn mình cho Chúa, bước theo Đức Thánh-Linh; như vậy, mới gây-dựng đời thiêng-liêng của tín-hữu được.

Ông tỏ ý hài lòng, đứng dậy, giơ tay bắt tay tôi. Nhưng tôi giữ ông lại và nói:

— Thưa ông, chưa xong.

Ông ngạc-nhiên, hỏi:

— Còn chi nữa?

— Theo truyền-đạo-pháp, trước khi giảng cho loài người, chúng ta phải cầu-nguyện cho họ, và nhất là phải yên-lặng nghe Đức Chúa Trời giảng cho chính mình. Ông và tôi chưa làm phần đó.

Ông vừa gật đầu, vừa cười, tỏ ý thông-cảm, và nói :

— Vậy, xin mời ông cầu-nguyện :

Cầu - nguyện xong, đứng dậy, ông nghiêm-trang hỏi :

— Ông có phải là Mục-sư không ?

— Tại sao ông hỏi tôi như vậy ?

— Vì nếu không phải Mục - sư, ông không thể dăng lời cầu-nguyện ấy.

— Thưa ông, tôi không phải Mục-sư nhưng cố nhờ ơn Chúa mà sống như một Mục-sư.

— Tại sao ?

— Vì nói chung, hết thảy tín-hữu đại-diện cho Đức Chúa Jê-sus ở giữa loài người, song nói riêng, thì Mục - sư đại-diện cho Ngài hữu-hiệu và chánh-xác hơn hết. Bởi cơ đó, tôi rất kính-trọng chức-vị Mục-sư và những ai mang chức Mục-sư.

Xin thú thật rằng nhiều khi cao-hứng và bông-bột trên đường theo Chúa, tôi tự tưởng-tượng mình là một Mục-sư. Nhưng mỗi khi ấy, trong lòng lại có tiếng oai-nghiêm hỏi tôi rằng :

— Nếu bầy chiên sống như anh sống, nói như anh nói, nghĩ như anh nghĩ, cầu-nguyện như anh cầu - nguyện, suy - gẫm Kinh-Thánh như anh suy-gẫm, lo-lắng và mong-ước như anh lo-lắng và mong-ước, có cơ-tích như anh có, thuận-phục Đức Thánh-Linh như anh thuận-phục, yêu-mến cõi đời đời và các sự-kiện thiêng-liêng mắt không thấy được, như anh yêu-mến, ngay-thẳng về tiền-bạc như anh ngay-thẳng, thì họ sẽ giống Chúa tới mực nào ?

Và tôi rủa - rầy trước trách - nhiệm khùng-khiếp ấy.

▲▲▲

M Ó I !

THEO tâm lý và nhân quan mọi người, xưa cũng như nay, đông cũng như tây đều thích cái mới. Sự kiện ấy thể hiện qua thời trang, vật dụng, nhà cửa, giao tế, âm nhạc, văn hóa, chính trị, quân sự, kinh tế... Vì vậy, con người đã bỏ ra không biết bao nhiêu tiền tài, công sức, tâm trí để đổi mới nếp sống của mình. Thế nhưng, các sự kiện mà người ta cho rằng mới đó, sau một thời gian cũng bị chìm trong quên lãng vì không còn hợp thời nữa.

Đúng như sự nhận xét của vua Sa-lô-môn rằng : « Điều gì đã có, ấy là điều sẽ có, điều gì đã làm ấy là điều sẽ làm nữa, chẳng có gì mới dưới mặt trời. » (Truyền đạo 1 : 9).

Đề thỏa mãn sự mong muốn trong năm mới, II Cô 5 : 17 đã nêu ra ba điều mới thiết yếu như sau :

I.— Phạm vi mới.

(Nếu ai ở trong Đấng Christ)

Thượng đế đã ban cho con người một địa vị quý báu trên mọi tạo vật Ngài dựng nên. Đến nỗi vua Đa-vít phải ngạc nhiên mà rằng :

« Loài người là gì mà Chúa nhớ đến,
Con loài người là chi mà Chúa thăm viếng nó ?
Chúa làm cho người kém Đức Chúa Trời một chút,
Đội cho người sự vinh hiển và sang trọng
Chúa ban cho người quyền cai trị công việc tay Chúa làm,

«
Vậy nếu ai ở trong Đấng Christ
thì nấy là người dựng nên mới,
những sự cũ đã qua đi, nầy mọi
sự đều trở nên mới.»

(II Cô 5:17)

Khiến muôn vật phục dưới chân người:
Cả loài chiên loài bò,
Đến đôi các thú rừng,
Chim trời và cá biển,
Cùng phàm vật gì lội đi các lối biển.»
(Thi-thiên 8:4-8).

Nếu con người cứ ở trong phạm vi Đức Chúa Trời đặt đề cho mình thì phước biết là bao. Nhưng tiếc thay, con người đã bỏ phạm vi sáng láng, thánh khiết mà bước vào phạm vi tối tăm tội lỗi. Mặc dầu ngày nay đã tìm được nhiều phương cách để đi vào những lãnh vực mới lạ trên nguyệt cầu và các hành tinh khác, nhưng không thể đến gần Đức Chúa Trời. Người ta có thể thoát khỏi hấp lực của quả đất nhưng không thể thoát khỏi xiềng xích của tội lỗi. Muốn bước vào một phạm vi mới, không phải là bước vào một tổ chức từ thiện hay là một tôn giáo, nhưng chính là bước vào phạm vi của Đấng Christ.

Chính Ngài đã tuyên-bố: «
Nếu ai chẳng
cứ ở trong Ta thì phải ném ra ngoài,
cũng như nhánh nho, nhánh khô đi, người
ta lượm lấy, quăng vào lửa thì nó cháy»
(Giăng 15:6). Vậy nếu muốn khỏi bị
quăng vào lửa hỏa ngục, tội nhân phải
tiếp xúc với Đấng Christ bởi tấm lòng ăn
năn và đức tin trong quyền phép huyết
báu Ngài. Người ấy «
tôn Đấng Christ là
Chúa làm thánh trong lòng mình» vì đã ở
trong phạm vi mới. Có thể đồng thanh
với thánh Giăng: «
Chúng ta biết mình

thuộc về Đức Chúa Trời, còn cả thế
gian đều phục dưới quyền ma-qui»
(I Giăng 5:19).

II.— Nhân vật mới:

(Thì nầy là người dựng nên mới)

Một học-giả trứ danh đã nói: «
Muốn
tăng giá trị của quả địa cầu thì người ta
phải tăng giá trị của con người». Ngày
nay địa cầu đã tăng lên một cách khả
quan, nhờ những phát minh tân kỳ với
các máy móc tinh vi, nhưng con người
càng suy đồi sụt giá. Đó chẳng phải là vì
những kẻ tầm thường ít học, nhưng ngay
cả một bậc vua chúa đã từng cầm quyền
một trong bốn đế quốc ngày xưa cũng bị
liệt vào hạng người bị sụt giá. Kinh
thánh chép: «
Vua (Bên-xát-sa) đã bị cân
trên cái cân và thấy là kém thiếu.»
Kém thiếu gì? Có phải là tiền tài, quyền thế,
danh vọng chẳng? Chắc là không. Vua chỉ
kém thiếu về đạo đức, khiêm nhường và
kính kiền đối với Thượng-Đế. Vì nhà
vua đã cả gan lấy những khí mạnh mà vua
cha đã đoạt được trong đền thờ Đức Chúa
Trời tại Giê-ru-sa-lem đem về Ba-by-lôn
để dùng uống rượu với quần thần mình.
Liên sau buổi dạ hội ấy, vua đã bị giết
và mất nước. Nếu đem hết thầy nhân loại
mà cân trên cân công nghĩa của Đức
Chúa Trời thì mọi người đều kém thiếu.
«
Vì mọi người đều đã phạm tội, thiếu mất
sự vinh hiển của Đức Chúa Trời.» (Rô.
3:22). Ông *François Bacon* nói: «
Thời
thượng cổ trong lịch sử là thời thanh
xuân của thế giới: Chính chúng ta mới
là cồ nhân». Thời kỳ con người mới được
dựng nên là thời kỳ thanh xuân vì con
người lúc ấy giống như Đức Chúa Trời
trong sự công bình và thanh sạch. Mặc
dầu ngày nay là thời kỳ nguyên tử vệ
tinh, con người cũng không thể nào đem
chính họ trở lại thời kỳ «
thanh xuân»
được. Ông *G. Duhamel* nói rằng: «
Con

người ta, dầu có là vi-nhân đi chăng nữa, cũng chỉ là con người.» Cho nên con người muốn trở nên con trời, tức là trở lại thời «thanh xuân», thì phải được tái sinh theo phương cách mà Đức Chúa Jê-sus đã tuyên-bố với giáo-sư Ni-cô-đem: «Quả thật, quả thật ta nói cùng ngươi, nếu một người chẳng sanh lại thì không thể thấy nước Đức Chúa Trời». (Giăng 3:3)

III.— Cuộc sống mới:

(*Những sự cũ đã qua đi, này mọi sự đều trở nên mới*)

Có người nói: «Người ta không phải là thú vật mà cũng không phải là thiên thần». Câu nói trên thật là chí lý, vì con người gồm có hai thứ sinh hoạt: sinh hoạt vật chất và sinh hoạt tâm linh. Sinh hoạt vật chất thì không khác chi thú vật, nhưng con người lại có một thứ sinh hoạt cao hơn mà người ta gọi là sinh hoạt tâm linh. Ngoài ra, cuộc sống mới của Cơ-đốc-nhân còn có một thứ sinh hoạt cao hơn nữa, đó là thứ sinh hoạt mới xuyên qua Cứu Chúa Jê-sus Christ trong sự giao tiếp với Thượng-Đế. Chính Xa-chê đã thực hiện cuộc sống mới ấy: «Lạy Chúa, này tôi lấy nửa gia tài mình mà cho kẻ nghèo và nếu có làm thiệt hại

ai bất kỳ việc gì tôi sẽ đền gấp tư». Đức Chúa Jê-sus bèn phán rằng: «Hôm nay sự cứu rỗi đã vào nhà này, vì người này cũng là con cái của Áp-ra-ham» (Lu-ca 19:8-9).

Vậy, cuộc sống mới của Cơ-đốc-nhân tức là: «Bỏ cách ăn nết ở ngày trước, thoát lốt người cũ là người bị hư hỏng bởi tư dục dỏ dành, mà phải làm nên mới trong tâm chí mình và mặc lấy người mới, tức là người đã được dựng nên giống như Đức Chúa Trời trong sự công bình và sự thánh sạch của lẽ thật». (Ê-phê-sô 4:22-24)

Ông *Samuel Johnson* nói rằng: «Thế gian là một đám người làm giả hạnh phúc mà họ không bao giờ cảm biết.» Để tránh những ảo ảnh giả tạo hầu được phước thật trong năm mới, điều thiết yếu là phải ở trong Đấng Christ. Hình thức mới chưa đủ, nhưng nội tâm phải được mới luôn trong Christ để quy vinh Đức Chúa Trời là đối tượng của mọi sự kiện mới.

«Hầu cho những ngày của các ngươi và con cái các ngươi được nhiều thêm trong xứ mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho tổ phụ các ngươi, như những ngày của trời trên đất». (Phục 11:21).

Mục-sư HUỖNH-TIÊN

TIN - TỨC ĐẶC - BIỆT

Ban Trị-sự Tổng-liên-hội đã biểu-quyết mời Đoàn Truyền-giáo Billy Graham qua giảng cho chiến-dịch Tin-lành sẽ tổ-chức tại Saigon, nhơn dịp kỷ-niệm 60 năm Tin-lành đến Việt-nam, vào năm 1971. Đầu năm 1967, tôi có thay cho Tổng-liên-hội gửi thư mời Tấn-sĩ Billy Graham và được ông trả lời là còn rất sớm nên ông chưa có thể quyết-định.

Ngày 21-12-1968, Tấn-sĩ Billy Graham có đến Saigon và lưu lại 4 ngày để giảng cho binh-sĩ Mỹ. Nhơn dịp này, tôi có nhắc lại thư mời của Hội-thánh chúng ta và được Tấn-sĩ nhận lời. Tấn-sĩ có yêu cầu Hội-thánh gửi một thư khác, nhắc lại thư mời trước, đồng-thời cầu-nguyện đặc-biệt để Chúa cất lấy mọi trở-lực bên trong cũng như bên ngoài. Nhận được tin này, xin toàn thể Hội-thánh đặt thành vấn-đề cầu-nguyện hằng ngày và chuẩn-bị tiền-bạc dâng cho chiến-dịch Tin-lành nói trên.

Mục-sư ĐOÀN-VĂN-MIÊNG.

Nhạc và lời:
Trần-minh-Trung

Chúa là Mùa Xuân

Moderato ♩ = 96
Trung-bình

1- Ôi chúa thánh quyền trên đất trời Mang ơn phước ban cho mọi lòng. Khi u-
2- Xin Chúa tha tội trong mọi lòng ban ơn phước thêm như thác nguồn. Khi Chúa

tôi nhờ Chúa sáng soi. Khi đau đớn tay, ngài dịu xoa tôi vui bầy, nhờ
Tên là Xuân tươi hồng tạo vui thỏa chầu, do Ngài ban. Xin Chúa tha tội

ơn Chúa ban bao lo lắng ưu, tư chẳng còn. Khi tôi sống đời trong
qua mọi lòng, tôi vui bầy hồng còn ưu. phước. Khi Chúa đến là Xuân

ma quyền Ngài đã đến cứu tôi thoát nạn. Trong danh Chúa
tươi hồng. Ngài thật chúa Xuân trong mọi lòng. Trong danh chúa quyền uy.

tôi ban phước Hat lên tôi qua quyền - vui Vui thỏa
tôi ban phước thỏa bầy vui thỏa

bầy, bầy phước bầy chẳng sâu lo Chúa ở trong tôi Chúa chính thật Tân Xuân
bầy phước bầy chẳng sâu lo

23/12/68



THÁNH-KINH đại-cương

Mục-sư QUOC FOC WO biên-dịch

LVII. — ĐẠI-CƯƠNG SÁCH PHI-LÊ-MÔN

Câu chìa khóa : câu 17.

Chữ chìa khóa : « tiếp nhận »

Yếu chỉ : Sự tha-thứ của tín-đồ phải biểu-hiện bằng hành-dộng.

Thơ tư-nhân của Phao-lô

Nhớ lại vị trừ-tác nổi danh là Rev. Sir W. Robertson Nicoll từng nói rằng: « Nếu như nói rằng tôi ái-mộ vinh-dự trừ-tác nào thì ấy là khi bạn hữu tôi qua đời, tại trong ngăn kéo của người được tìm thấy thơ-từ của tôi ». Không biết thánh Phao-lô có thứ cảm-giác ấy không, nhưng thật có một thư-tín của người đã được người ta trân-trọng tàng-trữ; trong các thư tư-nhân của Phao-lô, thư Phi-lê-môn này là thư duy-nhất được trân-tàng, tuy là một thư ngắn nhưng đáng so-sánh với châu-ngọc.

Sự-tích trong thư-tín này.

Người nhận thơ là ông Phi-lê-môn, vốn là một tín-đồ quan-trọng trong Hội-thánh ở Cô-lô-se. Người có một tên tội-mọi tên là Ô-nê-sim đã đi trốn khỏi người, ấy hiển-nhiên là y đã lấy trộm tiền của chủ, mới trốn qua đến La-mã. Tại đó y rất may mà được sự cảm-hóa của Phao-lô, và đã qui-chính. Khi sau

vì muốn tỏ lòng cảm-kích và nhiệt-ái, bèn hầu việc Phao-lô. Trước khi chưa được chủ-nhân y thừa-nhận, Phao-lô không thể giữ y ở lại và sử-dụng lâu được.

Vấn-đề của Phao-lô

1— Người hi-vọng giải-cứ đưa tôi-mọi trốn chúa này khỏi bị xử phạt nghiêm lệ; sự nghiêm-phạt ấy theo luật-pháp của người La-mã là xứng-đáng.

2— Người muốn khuyên-giải Phi-lê-môn, cho Ô-nê-sim khỏi bị nhục, khen tặng đưa tội-phạm này mà không giảm bớt quá-phạm của y, vậy làm thế nào tiêm-tất được? Ấy là nan-đề của cụ lão sứ-đồ này.

Sách-lược của Phao-lô

1— Người cảm thấy hẳn không thể để cho tôi-mọi này đi một mình ra mắt chủ-nhân đương giận-dữ của nó, nên đã sai Ti-chi-cơ đồng đi với y, để làm kẻ trung-gian.

2— Còn phần riêng, thì người viết một thư giao cho Ô-nê-sim

đem đi, trong thư đó có đầy khôn-
khéo với lễ-độ.

3— Vì muốn Phi-lê-môn buộc
phải tha-thứ và thâu-nhận Ô-nê-
sim, Phao-lô đã gửi-gắm người
cho cả Hội-thánh (Côl. 4: 9).

Lời chìa khóa và sự chia phần

1— Sách này được chia làm bốn
phần rất tự-nhiên: (1) Lời chào
thăm, câu 1-3; (2) khen tặng đức-
hạnh tốt của Phi-lê-môn, câu 4-7;
(3) nói tốt cho Ô-nê-sim, câu 8-21;
(4) Lời chào và kết-thúc, câu 22-25.

2— Lời chìa-khóa sách này là
« tiếp nhận » ý chữ này ở trong
câu 12, 15, 17, có giọng nhấn mạnh.

Giá-trị của sách này

Điều thứ nhất là tỏ rõ tánh-cách
của Phao-lô. Từ trong thơ từ tư-
nhân của người ta dễ biết tánh-
cách thật của con người hơn là từ
trong công-hàm (thư chung). Trong
công-hàm, thường phải lo giữ thể-
diện cho toàn-thể, nhưng trong thơ
từ, thì tỏ ra mặt thật của kẻ viết.
Thế mà trong bức thư ngắn này,
chúng ta lại có thể xem thấy tánh-
cách của Phao-lô thủy chung như
một, nghĩa là người vẫn có lễ-độ
rất mực (sách này có một tên gọi
là thư tin lễ-độ) khả-ái, khiêm-ti,
thánh-khiết và vô-tư.

Điều thứ nhì là tỏ ra thực-lệ về
cơ-muru của Phao-lô. Đây là một
thiên kiệt-tác, là một gương-mẫu
cho sự thỉnh-cầu cách văn-nhã,
khôn-khéo và ưu-mỹ.

1— Để gõ vào tâm-huyền (dây
dờn lòng) của Phi-lê-môn, Phao-lô
lặp lại mấy lần về thực-sự ở tù
của người (câu 1, 9, v.v...)

2— Phao-lô thừa-nhận cách thật-
thà về ưu-điểm làm người của Phi-
lê-môn, hầu cho người không thể
không tha-thứ Ô-nê-sim (câu 4-7).

3— Trước khi chưa dọn đường
cho bằng-phẳng, Phao-lô không hề
đề-cập đến tên của Ô-nê-sim.

4— Người chẳng lấy uy-quyền
của sứ-đồ mà ra lệnh, bèn dùng
sự giao hảo tâm-phúc mà thỉnh
cầu (8, 9, 20).

5— Lời từ lòng dạ tỏ ra trên
cách nói, Phao-lô xưng Ô-nê-sim
là con mình (câu 10) và nhận-định
Phi-lê-môn chắc chịu nghe lời xin
của người (câu 21).

6— Thản-nhiên thừa-nhận lầm-
lỗi (câu 11) và hứa rằng sẽ chịu
tất cả bồi-thường (câu 18, 19).

7— Tuy Ô-nê-sim đã từng là kẻ
vô-ích (câu 11) song Phao-lô bảo-
đảm rằng y đã triệt-đề biến-đổi, và
sau này cũng vậy (câu 13).

8— Phao-lô cũng nói là trong
điều này có ý-chỉ của Đức Chúa
Trời (câu 15).

9— Cách nói của Phao-lô rất
cân-trọng, người nói « tạm lìa »
chứ không nói là « đi trốn », người
chẳng dùng những từ liệu nào có
thể gợi ý phần-nộ của Phi-lê-môn,
không nói đến những ý bề trong
của người tôi mọi đi trốn, chỉ nói
đến một bề ngoài là « tạm lìa ».

10— Phao-lô nói đến hi-vọng của
người là sẽ được phóng-thích và sẽ
đến gặp Phi-lê-môn (câu 22).
Thử nghĩ, nếu Phi-lê-môn không
nhậm lời thỉnh-cầu của Phao-lô,
thì làm thế nào mà gặp người?

Điều thứ ba là tỏ rõ một cách
ứng-dụng Tin-lành để cải-thiện xã-

Một vài Tư-Tưởng

1. Đức Chúa Trời đưa cơn gió lớn đến cùng những cây cao. Cây càng cao, gió càng lớn.
2. Chúng ta phàn-nàn rằng đời mình không có Chúa cai-trị. Đúng lắm. Vì chúng ta có để cho Ngài hoàn-toàn cai-trị đâu.
3. Con trẻ ngã, họ thương. Người lớn ngã, chỉ làm trò cười.
4. Quyền-năng của Đức Thánh-Linh rất khó nhận được, mà rất dễ dễ mất.
5. Nói rằng tin-thờ Đức Chúa Jê-sus-Christ mà không thấy gì siêu-nhiên trong tấm lòng và đời sống mình, thì có hơn kẻ vô-tín bao nhiêu?
6. Cầu-nguyện mà không gắng-vó, không vận-động đức-tin cho đến khi có thái-độ yên-tĩnh chờ-đợi Đức Chúa Trời hành-động, thì có khác chi đọc kinh?
7. Có Đức Chúa Trời Toàn-năng ở bên mình mà lại buông trôi, thì thật là dại-dột và tai-hại muôn đời.
8. Giảng mà trước hết không cầu-nguyện cho tới khi lòng mình rung-cảm, hồi-hộp, lôi-cuốn theo chân-lý của Đức Chúa Trời, thì xin chớ ngạc-nhiên khi thấy hội-chúng vẫn nguội-lạnh, không nhúc-nhích.
9. Hãy tin-cậy Đức Chúa Trời vì Ngài có thể đổi họa ra phước trong giây-lát. Cũng hãy kính-sợ Đức Chúa Trời vì Ngài có thể đổi phước ra họa trong giây-lát.
10. Trong Hội-Thánh thiếu chi người chẳng dâng năm cái bánh và hai con cá cho Chúa, nhưng lại sẵn-sàng đem mười hai cái giỏ đến lượm đầy bánh còn thừa.

ĐỖ ĐỨC TRÍ, Saigon

ội. Đã từng có người chủ-trương chế-độ nô-lệ, họ vịn lấy thư-tin này làm căn cứ, thử hỏi nếu điều nói trong câu 16 và 17 mà làm rạn, thì chế-độ tôi-mọi tồn-tại sao được? Cho nên đây là một ví-dụ rất tốt về Tin-lành, ảnh-buởng xã-ội, vì nó dùng phương-thức huyết-phục chứ không dùng lối cưỡng-bách; là ra từ lòng ôn-nhu chứ không ra từ sức bạo-lực, nó cũng đánh đổ cái mà người ta gọi là phương-pháp tiến lần lần.

Điều thứ tư, sách này có thể làm

thí-dụ về sự cứu-chuộc: « Tội-nhân là sản-nghiệp » của Đức Chúa Trời. Nó chẳng những trốn lên khỏi chủ-nhân và còn lấy trộm đồ vật nữa. Luật pháp không ban quyền cho nó đi trốn, nhưng ân-diễn lại mở đường cho nó hối-cải, nó chạy đến nơi ẩn-náu là Jê-sus. Ở trong Ngài, nó được tái-sanh, nhận được địa-vị làm con, tìm được Đấng trung-bảo và Cha. Nó được tiếp-nhận, không cho làm tôi mọi nữa, nhưng được giống như chính mình Christ. Giá chuộc nó đều do Christ chịu hết.



Tiếng nói thanh-niên

Kỳ này do Đoàn thanh-niên
Bắc Trung-hạt đảm-trách

- * MONG ƯỚC
- * CHIỀU
- * GIÔ-SÉP LỘT ÁO
- * THƠ GỜI CHO THỦY V.V...

HỒN nhiên, vui vẻ, hăng say và bông bột là những đức tính của giới trẻ phải có. Nhìn về quá khứ, hiện tại và tương lai rồi than thở ray rức, không tìm ra lối thoát cho chính thân phận mình. Những người trẻ Tin-lành không dám trách Chúa đã sinh chúng con «*ra làm thế-kỷ*» vì nếu chúng con sinh ra trước 100, 1000 năm chắc gì biết Chúa, chỉ biết an phận mình với hàng bao triệu người khác trên cái quê hương ly loạn. Những người trẻ chỉ biết nhìn nhận sự hiện diện của mình trong mỗi vị-trí mà Chúa đã sắp đặt trước rồi. Chỉ nguyện xin Chúa dùng mỗi người trong công ích chung của nhà Chúa.

Ngày xưa, Chúa dự bị một Thanh-niên Đa-vít, để đem chiến thắng về cho quê hương, xừ sở ông với trận chiến-thắng oanh-liệt tên khổng-lồ, đầu sở Gô-li-át. Tên Gô-li-át của chiến-tranh, tội-lỗi, đời

MONG ƯỚC

• NGUYỄN KÔNG WANG

trụ đang xâm-lấn Việt-Nam. Đến lúc chúng ta mong muốn những Đa-vít thuộc-linh cho chiến trận hôm nay. Chết chóc, bệnh tật, đói khổ đang gieo rắc trên mảnh quê hương này và cần đến những người trẻ Tin-lành đem lại một niềm-tin cho tương-lai quê-hương dân tộc và Hội-thánh. Người trẻ không phải ngồi yên một chỗ để lên án Chúa, lên án người. Bởi vì Chúa và người không có cùng công việc với nhau. Còn những người trẻ có chịu làm theo ý Chúa hay không, hay theo ý riêng mình. Người trẻ có quyền trách móc những người đi trước, những bậc lãnh-đạo, đả phá những cái cồng hồ, chậm tiến, nhưng không làm mất đi uy-quyền của họ mà cố-gắng tạo nên một tương lai đẹp hơn hiện tại trong tinh-thần yêu thương và xây dựng để tạo lập một cuộc cách mạng toàn diện và bền vững cho giáo-hội.

Người trẻ phải chung đụng với đời, phải gặp nhiều hoàn cảnh xã-hội éo le, dễ bị ma quỷ cám-dỗ. Không thể nào thoát khỏi những phong-trào đang lên như sóng biển để lôi cuốn giới trẻ của chủ thuyết hiện sinh, phong trào *hippy*, nếu người ấy không có Thánh-Linh làm việc trong lòng.

Người trẻ cần phải tìm hiểu và học hỏi những nghệ-thuật phát minh và sáng-tạo của loài người mà Chúa đã ban cho và có

thề dùng nó vào công việc nhà Chúa, miễn là không phạm đến tín-điều và lễ nghi Giáo-hội. Tuổi trẻ cần hưởng thụ đầy đủ về những điều-kiện tinh-thần và vật-chất, cần phải tìm tòi và học hỏi qua sách báo, phim ảnh trong mục-đích thờ phượng Chúa và không làm mất đi vinh-hiền của Chúa.

Tuổi trẻ là tuổi của tình yêu để xây dựng cho một cuộc đời trong hạnh phúc lứa đôi. Những người lãnh-đạo và các bậc phụ-huynh hãy rộng lòng thông cảm để tuổi trẻ khỏi mang mặc cảm là mình cũng giống như trẻ của đời, cũng bị phân chia giai cấp sang hèn, so sánh sắc đẹp bề ngoài mà không thấy được tình yêu giữa những con-cái Chúa.

Tuổi trẻ cần được dẫn dắt, chớ không thề tự mình bước đi một cách vững vàng. Xin những người dẫn dắt cho giới trẻ

một niềm-tin vững chắc, không nghi ngờ, không bất mãn, để giới trẻ có thể kính trọng Chúa mà tôn quý người. Đừng bắt tuổi trẻ phải chấp nhận điều họ không muốn, như ngồi nghe bài giảng dài, dài một tiếng đồng hồ, mà kết cuộc họ không thu thập được gì. Lớp trẻ không thích những bài kinh, giáo lễ phiền phức, chỉ mong đón nhận những điều dạy dỗ đơn sơ dễ hiểu, để có thể nhớ lâu, làm đúng. Giới trẻ không thích sửa đổi điều-lệ Hội-thánh nhưng không muốn cứ giữ mãi lễ lối cổ hủ ngày xưa, nghĩa là muốn được những điều mới lạ bằng người.

Tương lai đang trông cậy vào tuổi trẻ, vì thế tuổi trẻ mong ước được xây dựng tốt đẹp về trí đức để lớn lên và vững vàng trong Giáo-lý Cơ-đốc giáo mà phục vụ Chúa và đồng loại.

• • •

MỘT SỰ THẬT ĐAU LÒNG

Đây là sự nhận-xét của một Thanh-niên Mỹ về tinh-thần của những buổi nhóm sáng Chúa-nhật — trong nhà thờ — của Hội-thánh

« Xin chúng ta cầu-nguyện. Chúa yêu dấu, chúng con cảm ơn Ngài đã cho chúng con được nhóm nhau lại đây để thờ-phượng Ngài. »

Giọng nói của vị Mục-sư thỉnh-linh bị chìm mất vì khắp chỗ trong nhà thờ đều có người đứng dậy ra về. Tôi mở mắt ra xem có phải bài cầu nguyện đã xong chăng, nhưng tôi thấy mắt Mục-sư vẫn nhắm và môi ông còn mấp máy. Và qua những tiếng ồn-ào của những người ra về, tôi nghe ông nói « Lạy Chúa, hôm nay chúng con xin Ngài giúp cho chúng con » là những tín-dồ, có thể xoa dịu những nỗi đau khổ của đồng-bào là những người đang thiếu ăn bằng mọi cách. Xin dẫn dắt... » Giọng nói của ông một lần nữa bị cắt đứt khi ba thanh-niên bên cạnh tôi ra về. Khi họ bước qua chân tôi, tôi nghe một người nói : « Chúng ta hãy đến ăn ở một quán nhỏ đường Độc-Lập... » Và Chúa ôi, tôi nghe giọng Mục-sư tiếp : « Con xin Ngài giúp cho mỗi người ở đây khi họ đi vào công việc trong tuần sắp đến... » Một lần nữa giọng Mục-sư bị mất khi những thanh-niên ở sau tôi bắt đầu nói về hai thiếu-nữ mới vừa ra khỏi nhà thờ và thế nào họ có thể gặp hai cô đó...

« ...Và chúng con cầu-nguyện. Trong danh Ngài. Amen ».

Khi bài cầu-nguyện chấm dứt tôi tự hỏi Đức Chúa Trời nghĩ gì và chúng ta thiếu sót điều gì. Trong Cựu-Uớc chỉ những thầy tế-lễ thượng-phẩm mới được vào trong sự hiện-diện của Đức Chúa Trời sau khi đã dọn mình thật thanh sạch. Nhưng ngày hôm nay tất cả mọi người đều có thể trò chuyện cùng Đức Chúa Trời vì Chúa Jêsus đã chịu chết trên thập-tự-giá cho chúng ta. Chúng ta đã nhận lấy quyền lớn-lao, đã được mua bằng chính huyết Jêsus cách đứng đắn sáng hôm nay hay là chúng ta đã ném trả nó vào mặt Ngài bởi sự bất-kinh của chúng ta.

PAUL KENNEL.

(Trích Đặc-san THỨC-TÌNH).



CHIỀU lên. Và chiều xuống, nhưng có bao giờ chiều chấm dứt đâu, phải không anh? Chiều. Chiều mãi mà cuộc đời vẫn thế thiết rạc rời. Anh thường nói với tôi là đời anh đã chiều. Tôi không nghĩ như vậy. Cái gì vừa sắp chấm dứt thì sự hồi sinh lại nảy mầm. Sự hồi sinh đến từ lòng tin tuyệt đối về một đối tượng tuyệt đối... anh có bao giờ nghĩ về một Đối - Ngã Tuyệt - đối chưa? Lòng anh bao giờ cũng nhuộm màu chiều thê-lương đến từ vũ-trụ và từ lòng nhân thế... Cho đến bây giờ tôi vẫn nhớ anh từng buổi chiều đi lên. Chiều lên mà chiều không xuống. Tôi không biết nghĩ sao mà nói chiều lên. Có lẽ vì anh. Vì nhiều nếp gập trên trán, trên mi anh. Chiều càng đi lên anh càng quay vào vùng tối tâm-hồn để cố tìm một giấc ngủ đầy màu đen êm ả?...

Tôi nhớ anh. Nhớ những buổi chiều tiếp nối. Chưa có chiều nào bắt đầu. Chưa có chiều nào chấm dứt. Hay lúc chấm dứt

lại là lúc bắt đầu? Anh mãi nói là anh đang đi vào hay đi dần-đến vùng hoàng hôn của cuộc đời. Nghĩa là anh muốn quy xuống, không phương cứu chữa, không phương ngồi dậy. Anh đang ở trong tình trạng chịu đựng, chai lỳ, câm nín, an phận... Anh thường ví anh như buổi chiều. Buổi chiều đẹp lắm kia mà. Tôi nói buổi chiều

CHIỀU

* HOANG-YÊN-DY

là bình minh của cuộc đời, là một dự định sắp thành tựu, một mơ-ước sắp thành sự thật... sao anh cứ phủ nhận bóng tối để tô điểm cho một vùng ánh sáng? Ánh sáng có từ bóng tối và nhờ bóng tối. Hai sự có mặt hỗ tương với nhau để tạo nên ý nghĩa. Chiều tức là bình minh chớm dậy phải không anh? Anh thấy tôi không? Tôi cũng đã lớn tuổi (nhất là con gái lớn tuổi!) nhưng tôi có lo đâu? Chắc anh nghĩ là tôi sẽ ở góa? Không đâu. Đời tôi đã về chiều? Không đâu. Tôi đang bắt đầu đây anh có biết không? Tôi sắp khởi hành cho cuộc hành trình đầu đời... nhưng tôi đâu có đi một mình đâu. Tôi đi chung với người khác trên những cuộc hành-trình dằng dặc và cô đơn. Chắc anh nghĩ tôi là người đầy ơn thánh sủng, hay con người được ơn như *Alissa* chớ gì, hay hơn nữa là tôi được một khái tượng về một cõi huyền-bí nào đó rồi lắm nhảm và mê tín phải không? Cũng không nốt. Tôi tỉnh lắm anh à. Vài ba chục năm chất trên mình đâu có là bao mà đã lắm cảm. Tôi không bị lừa gạt bởi lòng tin mù quáng nào đâu, Tôi đang nói với anh đây mà. Ah ngồi đó và đang nhìn buổi chiều đi xuống. Tôi thì nhìn buổi chiều đi lên. Anh là kẻ đối

thoại duy nhất. Tôi đang đo cường độ của một hăng say sôi sục trong mạch máu của tôi về buổi chiều đi lên, dẫn tôi theo vào chốn mênh-mông trắng lệt của những chiều đầu đời... Anh nhìn tôi khắc khoải. Anh nhìn tôi như nhìn một cái gì bí ẩn và khó hiểu. Tôi chẳng có gì khó hiểu. Tại anh diu dặt ý nghĩ mình đi quá sâu vào vùng bóng tối để lúc trở về với thực tại thấy mọi sự đều đổi màu thay sắc và khó nhìn ra nhân dáng ban đầu của nó. Tại trong đầu óc anh có sẵn một định kiến là chiều đi xuống nên bây giờ anh nghe tôi nói chiều đi lên như một nghịch lý khó có thể tin được. Tôi là con gái mà tôi còn có thể tin được chiều đi lên, tại sao anh không nghĩ là chiều đang đi lên? Chắc anh thắc mắc về tôi. Có gì đâu? Chắc anh nghĩ là tôi say hay đang lạc vào một vùng có quá nhiều ước mơ và màu sắc làm cho tôi không còn ý thức và sống hoàn toàn bằng ảo giác? Anh nghĩ tôi đang mộng du? Không đâu, tôi đã nói với anh tất cả lòng thành-thật, tôi đang sáng suốt, đang ý thức được chỗ đứng trong không-gian, chỗ suy tư mơn mảy trong thời gian. Nơi đây có anh và tôi. Có bàn, có ghế. Có căn nhà. Và ngoài kia buổi chiều đang đi lên. Tôi không biết bao giờ thì buổi chiều ngừng lại, nhưng hiện bây giờ tôi đang nghe và thấy buổi chiều đang đi lên. Tại sao anh cứ bị ràng buộc với xác thân, chỗ ngồi, phương tiện để cứ mãi thấy đời mình đang đi xuống và lo sợ mình đang đến gần chỗ chung cuộc muôn đời không động đậy? Anh lẫn trốn hư vô để rồi hư vô vồ chụp lấy anh không thương xót. Buổi chiều như một đe dọa thường trực cướp mất lấy anh trong vùng cuốn hút thâm u. Anh cố trốn chạy sự có mặt của mình, cố ve vuốt những dẫn vật tâm tư, cố đánh lừa những tiếng gọi siêu hình về một mời gọi thân ái đến từ trên cao,

để rồi cuối cùng thấy một khoảng trống rỗng. Dự định, mơ ước, dự phóng... tất cả chỉ là hư không. Vì hư không của mọi sự hư không là hư không! Anh sẽ không bao giờ vươn tới ước mơ của mình bằng sức cố gắng của chính mình. Anh thấy không? Anh làm sao có thể lấp đầy những vùng sinh lầy não nề đó... Tôi ngày xưa cũng vậy. Tôi cũng thấy từng buổi chiều đi xuống. Khoảng trống tâm hồn như một vùng thung lũng đèo heo hút gió, từng buổi chiều kéo tôi vào đó. Vùng trú ngụ bão tố. Tôi biết vậy. Tôi cố gắng vẫy vùng. Tôi thoát chạy. Tôi sửng sốt. Ngạc nhiên. Nhưng tình trạng càng trở nên bi thảm. Buổi chiều len vào đời tôi... bởi vì với sức con người không thể nào thoát ra được vòng dẫn lực của quả đất chứ đừng nói gì thoát ra khỏi những buổi chiều xuống song song với cuộc hành trình vào vĩnh cửu. Tôi thất bại trong ý chí cố chinh-phục lấy cho mình một chỗ đứng bình an mà không nhờ đến ơn thánh sủng. Đó là một kinh nghiệm xương máu. Bây giờ chắc anh đã hiểu tôi nói. Anh đang bóp trán suy nghĩ. Vâng, anh có quyền suy nghĩ. Luận lý giúp mình tìm ra lối đi hợp lý, nhưng không thay đổi được những vùng bão loạn ở trong hồn. Sóng gió vẫn dập dề. Anh từ đâu đến? Tại sao anh nhận thức được có buổi chiều? Anh bị nó cuốn hút như một loài từ thạch? Hãy thoát ra. Buổi chiều xuống trên đỉnh núi Sọ là một đặc thắng. Chính buổi chiều đó bắt tôi đi lên để gặp vùng bình an rộng lớn. Anh hiểu chưa? Tôi không bào chữa hay nguy biện cho những ý tưởng tôi đâu. Tôi muốn anh cũng tìm ra nhân dáng của mình đang chạy trốn trong những vùng sa mạc hoang vu của những buổi chiều. Rạng đông ở cuối con đường chiều đó, ánh sáng tỏa ra trong chiều, Anh nhìn xem phải chiều lên đó không, a buổi chiều đã lên.. Anh cũng thấy nữa ư? Tôi vui quá. Chiều lên rồi. ***



“Vây, anh em phải lột bỏ người cũ...
mà mặc lấy người mới...”

Ê-phê-sô 4:22-24

Trao về Ngọc-Anh
Khu VI Qui-nhon

Giô - sêp lột áo

Mười bảy tuổi đơn sơ,
Chàng Giô-sêp, ngoan ngoãn hiền lành
Chàng được cha yêu, may cho chiếc áo
Chiếc áo màu sắc sỡ, tím, đỏ, vàng, xanh,
Mặc chiếc áo màu, chàng lên mình,
Khinh anh em — dương dương đắc chí,
Tự mãn, tự-thị — xác xược khoe khoang
Xem mọi người thấp kém,
Cho mình là quan-trọng,
Ngạo-nghe — vô lễ — không kính nể — Ta đây,
Than ôi! vì chiếc áo này
Mà Giô-sêp phải đọa-dày gian nan.

* * *

Anh em lập mưu hại Giô-sêp,
Lột chiếc áo màu sắc,
Gửi trả cho cha,
Bản chàng làm tội mọi, ở nhà Phô-ti-pha
Mặc chiếc áo nô-lệ — làm quản gia
Vợ Phô-ti-pha căm dỡ, xúi chàng phạm tội,
Chàng từ chối, vì kính sợ Đức Giê-hô-va,
Nàng kéo áo, — không tha,
Chàng lột áo — bỏ chạy xa,
Trốn — khiếp — đàn bà — làm tàn.
Cảm thương cho thân phận chàng,
Làm thân tôi mọi, hàm oan đủ điều.

* * *

Bị vu-oan giam vào ngục thất,
Mặc chiếc áo lao tù,
Bản thủ — tanh hôi — sắc mùi xú uế,
Nhưng chàng nhờ cậy Chúa, — Chúa ở cùng
Mọi việc làm đều may mắn, hanh thông,
Ở trong tù hai quan nhờ bản mộng,

Giải mộng đúng,
Chàng nhờ họ minh oan,
Bị lãng quên,
Hai năm dằng dẳng
Cay đắng, nhọc nhằn
Không than van
Một lòng trông ơn Chúa.
Một hôm nọ Pha-ra-ôn nằm thấy chiêm bao,
Không người bàn giải,
Quan tể chánh nhờ lại
Tàu Pha-ra-ôn đem chàng ra khỏi ngục,
Lột bỏ chiếc áo lao tù,
Mặc chiếc áo nhà quan sang trọng
Nhờ giải mộng,
Được trọng-dụng — làm tể-tướng — vinh thân
Bỏ khi lao khổ nhọc nhằn,
Từ đây chàng được hưởng phần hiền vinh.

* * *

Cuộc đời Giô-sêp treo gương,
Cho người tuổi trẻ, con đường phải theo
Bản ngã cần phải triệt tiêu
Thoát lối người cũ, lắm điều xấu xa
Gặp khi mưa quỉ gió ma,
Nhờ cậy ơn Chúa để mà thắng hơn.
Theo Chúa quyết chí keo sơn
Gian lao thử thách, không sờn, không nao.
Tin trung Chúa thưởng Ngự bào
Ngôi cao sang, với mào triều hiền vinh.

ĐIÊN - LINH

An-nhon, Bình-định.

Thư gửi cho Thùy

PLEIKU, ngày.

Thùy mến,

Em THÙY mến, sao giận anh lâu thế?
Bốn thư rồi, em chẳng trả lời anh
Em chua-cay như vậy nghĩ sao đành?
Hay em muốn cho đời anh khô mãi?

THÙY, em mến, hãy nghe anh phân-giải,
Những lỗi-làm, sa-đọa của đời anh,
Anh buông-lung theo tư-dục dễ-dành;
Anh ham-mén thế-gian đầy tiền-của.
Anh đánh mất Jêsus là Cứu Chúa,
Anh hợp-chìm trong danh-vọng cao-sang.
Anh quên đi phước-hạnh ở Thiên-đàng,
Anh dại-dột mà tưởng rằng khôn-sáng.

Và bởi thế, anh không hề biết chán,
Cứ lao mình theo ảo-tưởng hư-không,
Rồi một hôm anh cảm-thấy hài lòng,
Vì tiền-của đã khiến anh vui-sướng.
Liên báo tin cho người yêu lý-tưởng,
Và tưởng rằng em cảm-phục tài anh,
Nên thư sau anh tính chuyện thật nhanh,
Xin đề-nghị cưới em sau vài tháng.
Cùng chung sống giữa khung trời sáng-lạng,
Tiền-của nhiều là cứu-cánh tình-yêu,
Anh cùng em tha-thuật nhất nắng chiều,
Và hai đứa là trung-tâm vũ-trụ.

Đợi thư em, mấy đêm liền không ngủ,
Anh bắt đầu lo-sợ chuyện không đâu,
Trên cành thông yếu-ớt tiếng ve sầu,
Như báo hiệu một mùa đông rét mướt.
Vài hôm sau, anh vui-mừng nhận được,
Lá thư em, anh vội mở xem liền.
Nhưng than ôi! Đầu-óc bị đảo-điên,
Vì thư ấy là bức thư đoạn-tuyệt.
Anh chệnh-choáng toàn thân không còn biết,
Anh tưởng chừng như rơi xuống vực sâu
Tay run run, anh ôm trán, bóp đầu,
Có đọc hết vì sao em đoạn-tuyệt?
Lời thư em rất chân-thành tha-thiết,
Em bảo rằng :

« ... Em một mực yêu anh

« Nhưng vì anh đã xa bỏ Đạo lành
« Sống cuộc sống như những người ngoại đạo
« Cũng vì anh mà nhiều người chế-nhạo
« Gia-đình em phải xấu-hổ đắng-cay.
« Và tiếng-tâm Hội-Thánh Chúa ngày nay.
« Sao anh nỡ đóng đinh NGÀI lần nữa?

« Anh Dương mến, anh ham chi tiền-của?
« Quên Jêsus là Cứu-Chúa của đời anh
« Anh ham chi địa-vị với lợi-danh
« Không nghĩ đến hồn-linh anh hư-mất.
« Anh thân-mến, có đôi lời thành-thật,
« Em tiếc rằng một tín-hữu như anh,
« Lại để cho những tư-dục dễ-dành.
« Xa đạo Chúa bước theo đường ô tội.
« Lời thư cuối, em xin anh tha lỗi,
« Anh đừng buồn đồ-vỡ chuyện tình ta.
« Vì chính anh là đạo-diễn Tuyệt-Tình-Ca, ...
« Cầu xin Chúa sớm cứu anh lần nữa. »

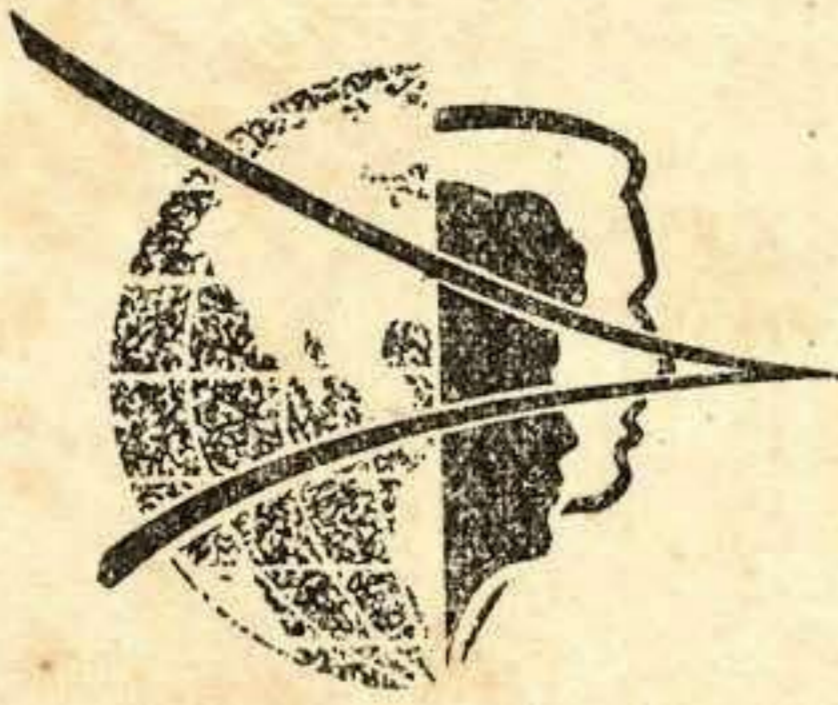
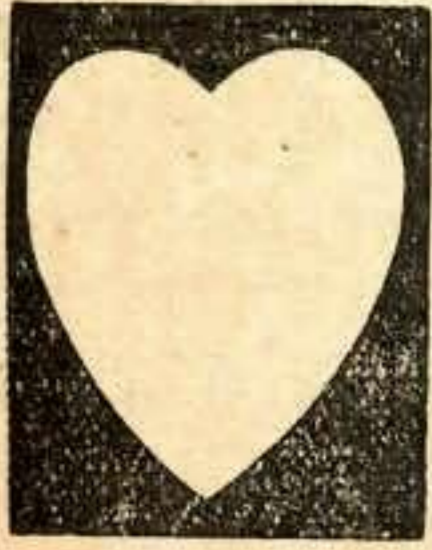
Đọc thư xong, anh vào phòng đóng cửa,
Anh nghẹn-ngào, rên-siết lẫn đau-thương.
Gần một năm, anh lạc-lối sai-đường,
Anh cảm-biết ngày nay anh khốn-nạn, ...
Và ngày nay anh không còn xứng-đáng,
Làm môn-đồ của Chúa CHRIST JÊSUS.
Hồn-linh anh đáng chịu lửa ngục-tù,
Hơn là được Chúa thứ-tha xóa tội.

Em THÙY mến, và cũng liền hôm đó,
Anh vội-vàng tìm đến vị Mục-sư,
Anh ăn-năn khẩn-đào Chúa nhân-từ,
Và đã được vị Mục-sư cầu-nguyện.
Anh sung-sướng lòng ngộp-tròn mãn-nguyện,
Nhìn Jêsus làm đối-tượng đời anh.
Anh hân-hoan nhìn thấy cảnh thiên-thành,
Và anh đã kịp thời tìm được lại.

THÙY em mến, trước đây anh hèn-hạ,
Nhưng bây giờ anh đã được tái-sanh.
Mong lòng em đừng nghi-kỵ lòng anh,
Anh đang đợi em hồi-âm lắm đấy.

Chào em hy-vọng,
DƯƠNG

Trung-nghĩa—Pleiku.



Tình yêu và Tuổi Trẻ?

Một trong những người bạn của tôi đã khô-hài khi đọc qua bài này: « Thân phận mình chưa xong, ông bạn nhà ta còn lên giọng dạy đời. » Tôi mỉm cười đáp: « Tôi chưa xong, còn anh xong chưa? Nếu cả hai cùng chưa thì chúng mình hãy tính. Thế anh có đồng ý với tôi về tiêu-chuẩn này không? »

NG. H. T.

KINH-THÁNH đã nhiều lần đề-cập đến những sự tương-quan giữa chúng ta với nhau; và vấn-đề đặc-biệt trong lãnh-vực này là sự tương-quan giữa trai và gái. Một câu hỏi mà giới trẻ không ngớt thắc-mắc: « Kinh-Thánh dạy thế nào về tình yêu đôi lứa? »

Cách đây đã lâu, tôi có nhận được một bức thư của một người bạn trong quân đội Nhật, than phiền vì trong đơn vị của anh đa số thanh-niên buông thả đời sống vô kỷ-luật trong sự truy-lạc. Anh đã đặt câu hỏi: « Một Cơ-đốc-nhân — như anh chẳng hạn — phải hành-động ra sao trong những tình trạng như thế? »

Một trong những tương-quan đẹp-đẽ nhất trong cuộc sống là tình-yêu đôi lứa, nhưng nó cũng dễ đưa con người đến chỗ tòi-tệ nhứt. Trong thư Ê-phê-sô 5:, Chúa chúng ta đã dùng sự tương-quan

hôn-nhân để diễn-tả sự tương-quan mật-thiết giữa chúng ta với Ngài. Phao-lô cảnh-cáo: « Anh em há chẳng biết rằng thân thể mình là đền-thờ của Đức Thánh Linh đang ngự trong anh em sao? »

Ai đã từng đọc bức thư của Phao-lô gửi cho người Ê-phê-sô, chắc-chắn đều hiểu ý nghĩa quan-trọng mà ông muốn nhấn mạnh về vấn-đề này — Ông ngăn chặn tội-lỗi sắp lan tràn vào Hội-thánh như ngựa một bệnh hiểm-nghèo.

Chúng ta là những con-cái của Chúa, sự tương-quan giữa trai và gái không thể bị coi như « một tác-dụng sinh-vật » hay một « hiện-tượng ». Cũng không thể ôm-ấp một mớ « triết-lý » cầu-thả đề hành-động bừa bãi, vì mỗi hành-động của chúng ta là những móc nối tiếp đến sự tồn-tại đời đời xuyên qua đức-tin chúng ta trong Christ phục-sinh. Vì vậy, mục-dích của sự học-hỏi về vấn-đề « đôi lứa » phải được xác-định thích-đáng.

Nghĩ đến công việc này, Phao-lô khuyên chúng ta hãy tôn-vinh Đức Chúa Trời ở khắp mọi nơi và chính trong thân-thể mình — Nhưng nếu chúng ta tôn-vinh Đức Chúa Trời trong thân-thể mình, trước hết chúng ta phải xoay sửa lại mọi tương quan trong cuộc sống, trong đó có vấn-đề tính-dục và phải chịu phục dưới

mệnh lệnh của Đức Chúa Trời. Trong sự gặp gỡ giữa trai và gái phải là sự hòa hợp cả thể-xác lẫn tâm-hồn trong sự chủ trị của Đấng Christ. Nếu chỉ có sự hòa-hợp của thể-xác thì đó là một việc sai-lầm và hủy-hoại hoàn-toàn căn-bản thực trong đời sống. Đó chỉ là sự tương-quan vì nhục-dục và nó sẽ tàn phá và giết chết. Trong sách II Sa-mu-ên 13 :, là một bằng chứng cho thảm-trạng này, Am-môn — con vua Đa-vít — đã dụ-dỗ một cô gái và xô đuổi nàng này sau khi thỏa mãn dục-vọng mình. Các nhà viết tiểu-thuyết hiện-đại đã chấm dứt câu chuyện không có kết cuộc, song Kinh Thánh đã cho chúng ta thấy kết cuộc trong câu chuyện ấy : « Am-môn lấy làm gớm ghét người quá, đến nỗi tình người ghen ghét nàng lại lớn hơn tình thương yêu nàng. »

Yêu không phải là câu chuyện hoang-đường tội-lỗi, nhưng là sự thông-cảm chân-thành và sâu-thẳm nhứt của con người. Tâm-lý chung cho chúng ta những nhận xét rõ-ràng về sự dị-biệt giữa tình-yêu và tình-cảm. Tình cảm chỉ lướt nhẹ

qua tâm-hồn chúng ta, song tình yêu là sự phối hợp giữa hai tâm-hồn : tôi là bạn, bạn là tôi, chúng ta là một và trên hết là Đấng Christ.

Không có hình ảnh nào cao thượng và đẹp-đẽ bằng đôi trai gái yêu nhau dưới sự chủ trị của Đấng Christ, điều này có thể minh-họa trong câu chuyện đẹp như bài thơ trong đêm tân hôn của một đôi bạn :

«Chàng âu yếm bảo nàng rằng :

— Em yêu, anh phải nói với em rằng, em không phải là người thứ nhứt đến trong lòng anh...

Dừng một lúc, chàng tiếp :

— Người đã đến trước trong lòng anh là Jêsus Christ.

Nàng mỉm cười, khẽ đáp :

— Anh, em rất sung-sướng vì được nghe anh nói điều ấy. Nếu Đấng Christ đã đến trước nhứt trong lòng anh, thì em bằng lòng là kẻ đến sau mãi mãi.»

Đó là tình yêu. Tình yêu đôi lứa và tình yêu Cơ-đốc-nhân.

* * *

HỘP THƠ TÒA-SOẠN

T.Đ. ĐẶNG-VĂN-KHOA. — Nhận được bài: *Những điều thiết-yếu đối với người T.Đ. của ĐCT.* Cảm ơn.

H. LONG-AN. — Nhận được: *Lời cầu-nguyện trong mùa Giáng-sinh.* Cảm ơn.

Bạn ABRAHAM SAFE. — Nhận được thư nhờ giải-đáp thắc-mắc. Sẽ có thư riêng cho bạn, sau khi hội-y với các cơ-quan thẩm-quyền. Mến chào.

M.S. NGUYỄN-HẬU-NHUƠNG. — Cảm ơn sự hưởng-ứng của Mục-sư. Đang trông chờ. Kính chào thăm Ông Bà mạnh.

M.S. PHAN-DUY-HÌNH. — Nhận được bài *Vỡ mộng.* Cảm ơn.

M.S. PHAN-VĂN-HIỆU. — Nhận được bài *Hi-vọng nơi Christ phục-sanh.* Cảm ơn.

M.S. NGUYỄN-VĂN-NHUNG (B.T.Đ.). — Nhận được *Gia-đình giáo-dục.* Cảm ơn.

Ô. NGUYỄN-NGỌC-DIỆP. — Nhận và đã nhận được *Chúa phục-sanh, Yêu con nghe Chúa, Hãy nên thánh, Vững niềm tin và quyết-định, Đức Chúa Trời thấy trong lòng, Vinh-hiền phải thuộc về Chúa, Tội-lỗi của lữ-đi, Sự cảm dỗ.* Cảm ơn.

T.Đ. MAI-HẢI. — Nhận được *Đi trọn con đường đồng vắng đến Đa-mách.* Cảm ơn.

Bạn NGUYỄN-SINH, Bạn NGUYỄN-ĐÌNH. — Rất trông tin các bạn.



ĐĂNG THƯƠNG YÊU CÁC THIẾU-NHI

● Mục-sư PHẠM-XUÂN-TÍN
 Trưởng ban
 Ủy-ban Truyền-đạo Thiếu-nhi



Nhưng gần hai ngàn năm trước đây Ngài đã hạ-mình giáng-sanh ở máng cỏ chuồng chiên tại làng Bết-lê-hem để TÌM VÀ CỨU CÁC EM.

Khi Ngài lớn lên thì Ngài giảng Đạo Đức Chúa Trời và làm nhiều dấu-kỳ phép-lạ, cứu-chữa bệnh-tật cho nhiều người, nhưt là cho các thiếu-nhi. Nhiều lần Ngài bông-ấm thiếu-nhi và ban-phước cho các em. Ngài phán : « Hãy để con-trẻ đến cùng Ta, đừng cấm chúng nó; vì Nước Đức Chúa Trời thuộc về những kẻ giống như con-trẻ ấy. » (Mác 10: 43) Chúa Jêsus sửa-soạn và dành sẵn Thiên-đàng cho các thiếu-nhi. Nhưng thảm thay ! những kẻ thù-nghịch ghen-ghét Ngài nên đã đóng đinh Ngài trên cây thập-tự. Chúa Jêsus là Đấng vô-tội, nhưng đã bằng lòng chịu chết thay thế những kẻ có tội. Chúa chết thế tội các em vì thương-yêu các em. Chúng ta có tội thì chắc-chắn sẽ bị hình-phạt, nhưng Chúa Jêsus-Christ đã gánh sự hình-phạt ấy thế

TÔI muốn giới-thiệu với các thiếu-nhi mến Đấng thương-yêu các em. Đấng ấy là CỨU-CHỮA JÊSUS-CHRIST.

Chắc chắn các em sẽ hỏi tôi : « Làm sao em biết được Chúa Jêsus-Christ thương-yêu em ? »

Đây là những điều Ngài đã thi-thố, chứng-tỏ Ngài rất thương yêu các em : Chúa Jêsus-Christ là Con Đức Chúa Trời ở trên Thiên-đàng, đầy Vinh-quang.

cho chúng ta trên thập-tự-giá, « Thật vậy, khi chúng ta còn yếu-đuối, Đấng Christ đã theo kỳ-hẹn chịu chết vì kẻ có tội. » (Rô-ma 5:6).

Chúa Jêsus bị chôn trong mồ-mả ba ngày đêm và sau đó thì Ngài sống lại. Ngài ở với môn-đồ Ngài bốn mươi ngày tỏ mình là Đấng sống lại kể Ngài ngự về trời, hiện Ngài ngồi bên hữu Đức Chúa Trời cầu thay cho chúng ta. Chúa Jêsus cũng sắp tái-lâm để đoán-xét thế-gian đầy tội-ác này.

Chắc các em đã hiểu rõ Chúa Jêsus-Christ đã thương-yêu các em dường nào

Kinh-thánh đã chép: « Đấng thương-yêu chúng ta đã lấy huyết mình rửa sạch tội-lỗi chúng ta. » (Khải-thị 1:6) « Đức Chúa Jêsus-Christ là Đấng đã chết, và cũng đã sống lại nữa, Ngài đang ngự bên hữu Đức Chúa Trời, cầu-nguyện cho chúng ta. » (Rô-ma 8:34).

Vậy các em kíp mở lòng tiếp-rước Chúa Jêsus-Christ để thờ-phượng và phục-vụ Ngài trọn đời mình. Các em hãy lắng tai nghe lời êm-dịu Đức Chúa Trời khuyên mời: « Hỡi con, hãy dâng lòng con cho Cha, và mắt con khá ưng-đẹp đường-lối của Cha. » (Châm-ngôn 23:26).

* * *

Trò chơi

Trong khuôn-khò nhỏ-hẹp này, tôi xin trình-bày với các bạn một vài trò chơi có thể áp-dụng cho những buổi sinh-hoạt vui. Những trò chơi này rất giản-dị và dễ thực-hiện. Trước hết chúng ta hãy bắt đầu với trò chơi « soi gương » vừa dễ, vừa khó và cũng không kém phần hào-hứng,

TRÒ CHƠI SOI GƯƠNG

Bây giờ, chúng ta hãy tạm chia những bạn có mặt ra làm hai nhóm rồi chúng ta cẩn-thận chọn lấy 1 người đại-diện cho nhóm mình. Xong, ở ngay giữa hai nhóm, chúng ta kẻ hai đường thẳng khá dài, song song nhau. Hai bạn đại-diện sẽ được trao cho mỗi người một cái gương nhỏ (thứ gương để soi mặt). Mỗi người sẽ đứng trước một đường thẳng, ngừng mặt lên trời, đồng thời giơ cao cái gương trước mặt sao cho có thể thấy được đường thẳng trong gương. Hai người sẽ bắt đầu đi theo đường thẳng mà họ thấy trong gương. Ai đi đúng đường và đến cuối đường trước nhất thì sẽ thắng,

Nếu muốn trò chơi thêm phần khó-khăn, ta có thể vẽ hai đường cong queo.

THU-CÚC

(trích đặc-san TRẮNG số 2)

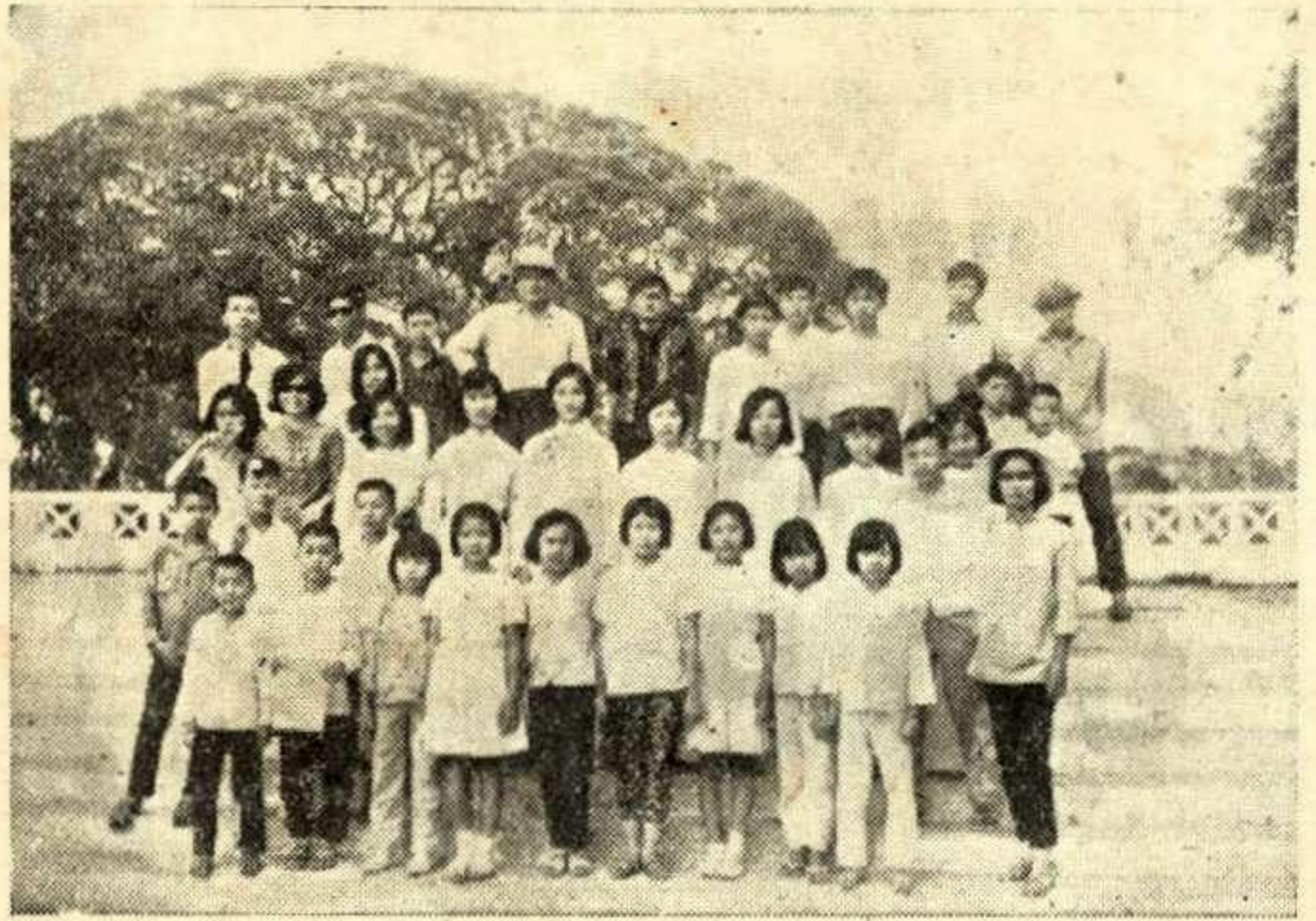
Chuyện « Cậu bé Sa-mu-ên » xin gác lại một kỳ. Cáo lỗi các bạn trẻ của Đồng lúa non.

KÍP LO DẠY ĐẠO CHO THIẾU - NHI

Thiếu nhi : Hội-thánh ngày
mai.
Ta lo dạy-đỗ tương-tại rạng-
ngời .

Tư-gia Kinh-thánh nơi nơi,
Mở ra nhiều lớp dạy lời
Thánh-linh
Mùa hè có lớp Thánh-Kinh,
Hội-đồng, hợp bạn, bồi-linh
Nhi-đồng
Ai ơi, quyết-chí đồng lòng,
Dáng công dáng của cứu hồn
Thiếu-nhi.

Trích Tạp-chi Truyền-giáo



Hình trên : Thiếu-nhi Bình-trị-
đồng du-ngoạn vườn Bách-
Thảo Saigon.

Hình giữa : Thiếu-nhi Kiến-
trường học lớp Thánh-Kinh
mùa hè.

Hình dưới : Các em nhi-đồng
Bàn-cờ từ 4 đến 6 tuổi
trình-bày 1 vũ-khúc Giáng-
sinh.



Tội nghiệp

CON CỌP !



● PHAN THANH BÌNH

(Phước lành ó)

TRƯỚC đây tôi có dẫn thằng Đông, em trai của tôi mới lên năm tuổi đi xem cọp ở sở thú. Cọp từ phía cuối chuồng đi thẳng tới chắn song sắt. Mặt Đông tái nhợt, nó vụt chạy trốn. Tôi không quở-trách nó. Nếu không có chắn song sắt thì chắc tôi đã chạy mau hơn thằng Đông nữa.

Tôi muốn thử hỏi có em nào bằng lòng ở một mình với cọp trên một sườn núi hẻo-lánh không? Tôi có nghe một chuyện như sau đây:

Có một vị si-quan Anh ở nước Ấn-độ. Ông có một căn nhà nhỏ để nghỉ hè trên một ngọn đồi. Xa xa có một khu rừng rậm, thú rừng ít khi đến gần ngọn đồi, hơn nữa vị si-quan này có súng nên cũng chẳng sợ gì.

Một năm nhằm mùa mưa, một trận lụt lớn phủ cả cánh đồng, nước ngập khắp nơi, chỉ còn ngọn đồi là nước chưa tới. Nước dâng càng ngày càng cao, dân-cư chạy cả đến ngọn đồi, ở xung-quanh nhà vị si-quan, thú rừng cũng chạy đến đó để

tránh nước lụt, thật là một cảnh lạ mắt. Thình-lình mọi người đều sợ-hãi. Họ thấy một con cọp lớn bơi đến ngọn đồi. Kia, nó mết-mỏi bước lên, bước lên đất khô. Nó lắc mình cho ráo nước và nằm nghỉ trên cỏ, yên-lặng hiên-lạnh như một con chiên. Cọp vừa thoát chết, vì quá sợ-hãi, nên tánh hung-dữ của nó dường như biến mất. Nó vẫn còn run, và mọi người thấy nó cũng run. Bây giờ họ phải làm thế nào? Có người thấy thương con cọp. Thật tội-nghiệp nó, nó vừa thoát chết. Nhưng vị si-quan biết rằng khi nước lụt rút xuống, cọp sẽ hết sợ, tánh hung-dữ của cọp sẽ trở lại, nên ông lấy súng kê ngay đầu cọp bắn liền. Cọp lớn dẫy mấy cái rồi lăn ra chết.

Các em nghĩ sao? Vị si-quan kia làm vậy là đúng hay là độc-ác? Tôi chắc ông đã làm đúng. Nếu ông chần-chờ không giết cọp thì chắc-chắn cọp kia chẳng bao lâu sẽ cắn xé mọi người đang trú-ngụ trên ngọn đồi. Chỉ có một điều phải làm đối với cọp ấy là bắn chết nó.

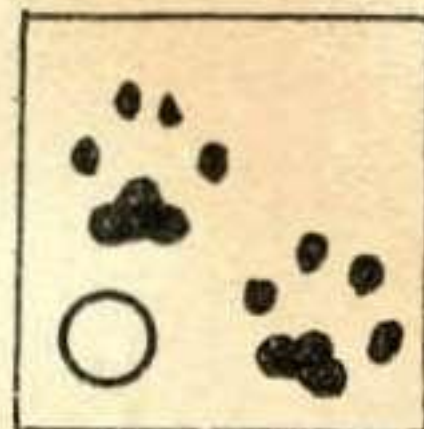
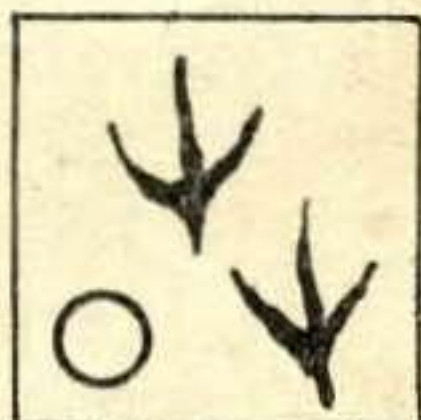
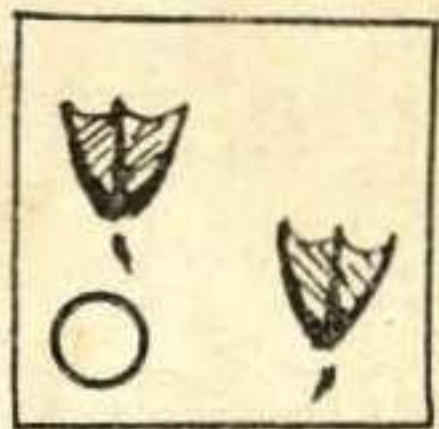
Cọp dữ chẳng hề để ta sống an-ôn. Tốt hơn hết là bắn chết nó, bằng không nó sẽ cắn xé ta và giết chết ta. Cũng một

lẽ ấy, chỉ có một điều phải làm đối với tội-lỗi ấy là phải diệt nó đi vì nó giống như cọp dữ. Đừng chần-chờ, dầu nó có vẻ vô-hại. Nếu các em có một tật xấu, các em chẳng chịu nhờ sức Chúa mà loại bỏ nó ra khỏi đời sống các em, chẳng bao

lâu nó sẽ làm chủ và hủy-diệt các em. Chỉ có một điều phải làm đối với mọi sự cám-dỗ, mọi tội-lỗi và tật xấu, ấy là tiêu-diệt nó ngay bây giờ. Hãy đối xử với tội-lỗi như vị sĩ-quan đã làm đối với cọp lón kia, ấy là bắn chết nó.

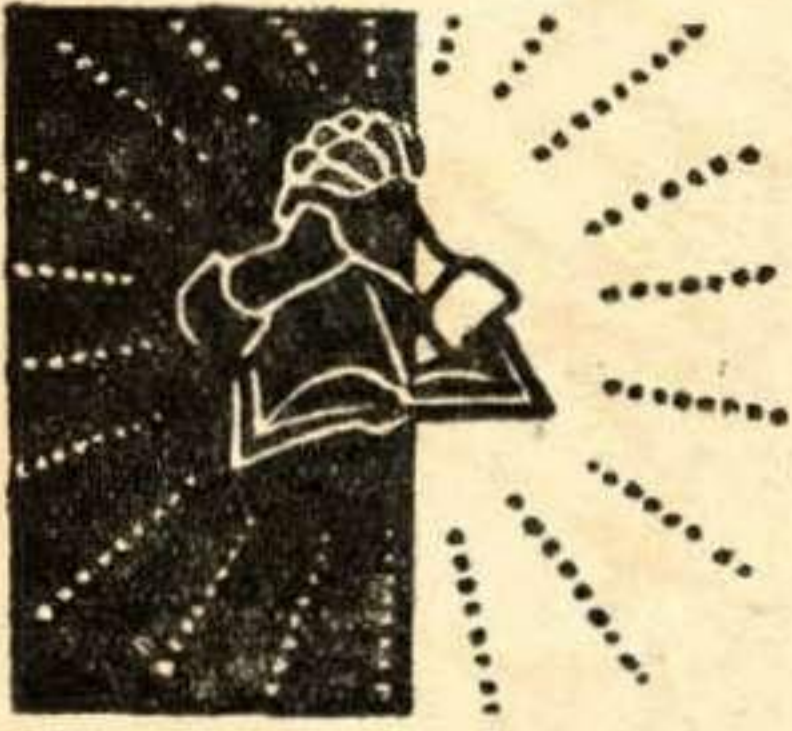
NHI-ĐỒNG GIẢI-TRÍ

Các em có nhận được dấu chân của các con thú không ?



Hãy nhìn kỹ và ghi số đúng dấu chân của mỗi con thú trên đây vào những ô tròn :

1. MÈO, — 2. GÀ, — 3. VỊT, — 4. CHÓ.



Chúng thực ơn và quyền của Chúa

TAM-KỶ. — Tưởng chết mà sống. —
Đêm 9-1-69, đài phát-thanh Quảng - Ngãi cùng các điện-tín tin về cho chúng tôi biết: Thiếu-úy Nguyễn-bá-Bửu đã bị tử-nạn lúc đi xe đò từ Tam-kỳ vào Quảng-ngãi. Trên xe có 30 người bị trúng mìn của V. C. hầu hết đều chết và bị thương. Khi hay tin, thân-nhân của thiếu-úy Bửu vào Quảng-ngãi, đến bệnh-viện dã - chiến thì thi-hài của người chết cũng vừa chở đến có ghim đầy-đủ giấy-tờ tùy-thân của thiếu-úy Bửu. Những người này bèn lo tằn-liệm đề xin xe chở về Tam-Kỳ mai-táng. Trọn đêm 10-1-69 có bộ-đội hộ-vệ quan-tài và Hội-thánh Quảng-ngãi, nhứt là anh em thanh-niên chuẩn - bị đầy - đủ việc đưa đón... Nhưng sáng ngày 11-1-69, một tin hi-hữu lại đưa đến nói Thiếu-úy Bửu còn sống. Nghe tin như vậy, chúng tôi vào bệnh-viện để xem hư-thực thì quả là Thiếu-úy Bửu còn sống và chỉ bị thương xoàng thôi. Theo chúng tôi suy-đoán, có thể trong khi xe bị mìn, những người trong xe bị nạn tung ra ngoài, giấy tờ của Thiếu-úy Bửu lại rơi gần bên một người tử-nạn, mặt mày bị cháy nên khó nhìn cho rõ được... Có nhiều ý-kiến khác nhau về việc này, nhưng Hội-thánh chúng tôi rất vui mừng tạ ơn Chúa vì tin quả-quyết rằng đây là việc do ơn Chúa cứu đề tỏ thêm quyền-năng và sự yêu-thương

đối với gia - đình của Thiếu-úy Bửu là trái đầu mùa của Hội-thánh Tam-kỳ, tin Chúa từ năm 1926. — *Ban Trị-sự Chi-hội VIENTIANE. — Ngợi-khen ơn lạ-lùng của Chúa. —* Bà Nguyễn-hậu-Nhương lâm bệnh từ ngày 26-11-68. Ban đầu bị sốt-rét. Sau lại bị đau bụng và băng huyết nhiều lần. Một bác-sĩ Đại-hàn và hai bác-sĩ Pháp đã điều-trị trong vòng 3 tuần-lẽ. Đến chiều 22-12-68, đương khi các thanh-niên và nhi-đồng tập-duợt lần chót chương-trình lễ Giáng-sanh thì bà phải bỏ cuộc vào nhà trong đề nằm. Sau buổi họp, ông phải đưa bà đi bệnh-viện lớn để điều-trị. Nhưng tất cả bệnh-viện và các bác-sĩ tư đều đóng cửa và vắng mặt vì là ngày chợ phiên Hồng-thập-tự. Nhờ một người giới-thiệu, ông Nhưong đưa bà đến một bác-sĩ Pháp, và bà phải nằm lại điều-trị hai ngày. Đến ngày lễ Giáng-sanh, bà có việc không ai thay thế được trong chương-trình nên bà phải xin phép về nhà. Lo xong chương-trình diễn lễ, cả Hội-thánh giải-tán ra về thì bà cũng kiệt lực, vì huyết cứ băng mãi. Nhờ lời cầu-nguyện của các con-cái Chúa khắp nơi, và sự sắp-đặt rất chu-đáo của giáo-sĩ và bà Sawyer, chiều thứ tư 25-12-68, bà Nhưong được di-chuyên bằng phi-cơ qua Bangkok, đến bệnh-viện Cơ-đốc để điều-trị. Đến nơi trước khi khám-nghiệm, bác-sĩ đoán rằng bà phải ở lại lâu ngày ở bệnh-viện đề mổ hoặc là điều-trị, song bởi đức-tin và sự khẩn-thiết với Chúa nên Ngài đã tỏ ra một ơn lạ-lùng: Sau ba ngày, bác-sĩ hỏi bà có muốn về nhà không? Vì bệnh bà đã hết; các thứ bệnh mà người ta lo sợ, sau khi thử-nghiệm thấy không có, cho nên không cần mổ và không cần điều-trị gì nữa. Thật tạ ơn Chúa. Nghỉ lại tại trụ-sở Hội Truyền-giáo tại Bangkok ba ngày, sáng 2-1-69 ông bà đã trở lại Vientiane. Chúa thật đã chữa bệnh và thêm sức cho bà cách lạ-lùng. Xin Hội-thánh cầu-nguyện thêm cho bà được sức khỏe như cũ để tiếp-tục công-việc truyền-giáo tại Ai-lao.



Tưởng mất mà còn

(Hội-thánh Bru tái-lập ở Cù)

MẤT trận lớn đầu năm 1968 ở Khe-sanh tưởng đã làm cho Hội-thánh Bru tan-rã, vì tin-đồ tản-lạc, Mục-sư truyền-giáo. giáo-sĩ ngôn-ngữ rời khỏi Khe-sanh từ ngày 22-1-68 đến nay chưa có thể trở lại.

Tạ ơn Chúa mặc đầu B 52 đồ bom xuống các làng Bru gần Quận và trên các đường rừng đi tản-cư, Ngài đã đưa dẫn gần 5.000 người về tị-nạn ở Cam-lộ, cách Khe-sanh 50 km, và Quảng-trị 30 km, trong số đó có 65 gia-đình tín-đồ.

Tháng 3-68 tôi đã tìm dịp ra thăm các anh chị em ấy. Tôi rất xúc-động trước cảnh nghèo-khổ đau ốm của họ. Tôi đã trở lại đó vào tháng 5-68, trao cho các gia-đình tín-đồ 65.000 \$ tiền của Ủy-ban cứu-tế Tin-lành và 50 bao gạo trắng của Hội cứu-tế Tin-lành thế-giới. Tôi rất băn-khoăn về đời sống của đồng-bào Thượng tại đây cho nên có xin nhiều con-cái tôi-tớ Chúa cầu-nguyện để Ngài mau giải-cứ họ cách nào cả xác lẫn hồn. Riêng phần tôi, tôi cảm thấy thiếu sức lo cho họ.

Tháng 7-68 Chánh-phủ đưa số Đồng-bào Kinh cũng như Bru ở Khe-sanh vào ở Cù, cách Cam-lộ 5 km, tạm lập Quận Hương-hóa, vì ở Cam-lộ thiếu nước và thiếu đất-đai. Số người tị-nạn về ở Cù càng ngày càng đông.

Ngày 10-9-68 Chủ-nhiệm Mục-sư

Nguyễn-xuân-Vọng, Giáo-sĩ Thomas Stebbins và tôi ra Cù quan-sát tình-hình. Chúa đã cảm-động tôi cần phải trở lại chăn nuôi số chiên tôi đã tìm đề cho họ được trưởng-thành, và chờ có người thay thế.

Tạ ơn Đức Chúa Trời Ngài đã nhậm lời cầu-nguyện của các con-cái Ngài, nên đã đoái thương, thăm-viếng Hội-thánh Bru, Ngài đã đưa hai thanh-niên Bru vào Thánh-kinh Thần-học viện năm nay tên là Thân và Mang Dơ, rồi các giáo-sĩ ngôn-ngữ thu-nhận lại các giáo-viên cũ (họ là cán-bộ xây dựng buôn ấp) về huấn-luyện ở Quảng-trị về phương-pháp dạy chữ Bru sách vỡ lòng. Rồi tiếp đến có ba trường Xã mọc lên, và nhà thờ tạm cũng được dựng ở giữa khu định-cư.

Trung tuần tháng 11-68 hai trường Xã khai giảng, các thiếu-nhi, nhi-đồng Thượng lũ năm lũ ba cặp sách đến trường, các em rất vui-vẻ hát các đoản-ca bằng tiếng mẹ đẻ như: Chúa yêu em lòng em vui thay...
*Yêsu ayooq cứq lứq, An ayooq cứq samoât,
Yêsu ayooq cứq lứq, Tâng saráq Yiang
khoiq chíc.*

Trong mùa giáng-sanh vừa qua, các Giáo-viên cũng tập các học-sinh hát các thánh-ca Nô-ên như bài: Mừng thay Nô-ên!... « *Ơn lứq Nôên sadâu Yêsu...* » kia thiên-binh cùng vang tiếng hát...

« Tamirng nheq ling Yiang Sursi ũat... »

Ngày 27-12-68 Chúa đã ban ơn Hội-thánh mở cửa tiếp phái-đoàn Mục-sư, Giáo-sĩ, ca-đoàn ở Đà-nẵng, quan-khách quân, dân, chính địa-phương, đồng-bào người ngoại và tín-đồ rất đông đến dự lễ Giáng-sanh. Buổi lễ rất tôn-nghiêm, trọng-thề, đầy ơn và vui-vẻ, quan-khách cảm-động, người ngoại quan-tâm, kính-phục, tín-đồ khích-lệ, phấn khởi.

Thật là một ơn lớn Chúa đã ban cho Hội-thánh Bru tại Cù, Chúa khởi sự làm việc, tôi tin chắc lời hứa Chúa ở Ma-thi-ơ 6:33 sẽ thực-hiện một ngày gần đây nếu Hội-thánh thành-tâm sốt sắng tin-cậy và vâng lời Ngài.

Xin Quý tôi-tớ con-cái Chúa cầu-nguyện cho công việc Chúa giữa người Bru, hiện nay dân số Bru ở Cù và Cam-lộ gần 10.000 người, xin Chúa cho tôi đủ sức và ơn gầy dựng Hội-thánh lớn mạnh để hầu việc Ngài, dắt đem nhiều đồng-bào

Bru tin-nhận Chúa để góp phần vào số 10 triệu linh-hồn, mục-tiêu chương-trình truyền-đạo sâu-rộng của Hội-thánh toàn quốc.

Xin Chúa cho tôi có lại máy in để in lại các tài-liệu để giảng dạy ; xin Chúa cho năm tới có truyền-giáo đến hiệp-tác với chúng tôi. Chân-thành cảm ơn.

Mục-sư T.G. Bùi-tấn-Lộc.

Địa chỉ tạm của tôi :

Mục - sư BÙI-TẤN-LỘC.
146 Hùng-vương, Đà-nẵng.

Ông bà Mục-sư Bùi-tấn-Lộc dù rất nóng-nảy công-việc Chúa giữa người Bru song hiện nay chưa có thể ra ở luôn tại Cù được vì chưa thuận-tiện. Mỗi tháng ông chỉ ra thăm và ở lại với họ vài ba tuần-lễ rồi trở về Đà-nẵng. Đường đi thật khó-khăn, phải qua 2 chặng : Từ Đà-nẵng ra Đông-hà và từ đó đến làng Cù. Xin quý Ông Bà nhớ cầu-nguyện cho sức khoẻ của ông Mục-sư Lộc vì ông đã bị mổ trước đây mấy tháng nên kém sức nhiều. (Theo bản tin của Ủy-ban Truyền-giáo).

AN - NGHỈ NƠI NƯỚC CHÚA

Cụ Mục-sư trí-sự Lê-văn-Long đã về nước Chúa ngày 5-1-1969, sau một thời-gian ngoại-bệnh.

Trân-trọng báo tin toàn-thể Hội-thánh được rõ và thay mặt cho các Mục-sư Truyền-đạo và tín-hữu Hội-thánh Tin-lành Việt-nam, chân - thành phân - ưu cùng Cụ Bà Lê-văn-Long, Mục-sư Giáo-sư Lê-hoàng-Phu và tang-quyển.

Hội-trưởng Tổng-liên hội H.T.T.L.V.N.

Mục-sư ĐOÀN-VĂN-MIÊNG

ĐÔI LỜI CẢM TẠ

Chúng tôi xin thành-kính cảm-tạ các quý tôi-tớ và con cái Chúa đã đánh điện, viết thư phân-ưu hoặc đã đến tận nơi phúng-viếng và dự-lễ an-táng chôn cất tôi là Mục-sư Lê-văn-Long vừa về với Chúa ngày 5-1-1969.

Lòng ưu-ái đặc-biệt của quý vị đã yên-ủi và khích-lệ chúng tôi rất nhiều trên con đường theo Chúa và nối chí người đang yên-nghỉ.

Bà Lê-văn-Long và gia-đình.

TIN VUI

BÌNH-MINH. — Trung-sĩ Nguyễn-hữu-Phước, cháu nội của bà Nguyễn-thanh-Tố, thuộc-viên Hội-thánh Cao-lãnh, thành-hôn cùng cô Thái-thị-Bê, con của ông bà Thái-văn-Mạnh. thuộc-viên Hội-thánh Bình-minh. Hôn-lễ cử-hành tại Nhà thờ H.T. T.L. Bình-minh ngày 18-1-69. Chúc mừng đôi tân-hôn.

— TĐS Trần-thanh-Liêm và BTS.

ĐÀ-LẠT. — Cô Nguyễn-thị Phương-Lan, trưởng-nữ của bà quả-phụ Nguyễn-hữu-Tâm, sánh duyên cùng thầy Hoàng-minh-Khánh, trưởng-nam ông bà Hoàng-minh-Quy. Hôn-lễ cử-hành tại Đà-lạt ngày 1-2-69.

T.K.N.S.

PHÚ-XUÂN. — Thầy Lê-trung-Tín, trưởng-nam của ông bà Huỳnh-phát-Hưng, thuộc chi-hội Khánh-hội, thành-hôn cùng cô Nguyễn-thị-Hai, con của ông bà Nguyễn-văn-Đặng, thuộc Chi-hội Phú-xuân. Hôn-lễ cử-hành ngày 2-2-69.

TĐ. Nguyễn-hoàng-Oanh.

VĨNH-LONG. — Ngày 19 - 1 - 69, MS. Tuyên-úy Bùi-Khương làm lễ thành-hôn cho 2 cặp Quân-nhân là Ngô-minh-Nhật cùng cô Nguyễn-thị-Sành, và Nguyễn-thanh-Hiền cùng cô Nguyễn-thị-Lài tại nhà thờ T.L. Vinh-Long. Thay mặt BTS và Hội-thánh, cầu chúc 4 thầy cô trăm năm hạnh-phúc.

— Thơ-ký Lê-ngọc-Chấn

TIN BUỒN

BÀN-CỜ. — Cụ Khấu-ngọc-Ấn ngụ yên trong Chúa ngày 12-11-68, hưởng-thọ 71 tuổi. — Em Trương-công-Sĩ, 7 tuổi, con trai của ông bà Trương-Thái, ngụ yên trong Chúa ngày 13-11-68. Xin phân-ưu cùng các tang-quyển. Ông Tô Hên qua đời ngày 17-1-69, hưởng-thọ 67 tuổi. Lễ an-táng cử-hành ngày 18-1-69. Thay mặt các con-cái Chúa trong Hội-thánh, xin phân-ưu cùng các tang-quyển.

— Ban Trị-sự

KẾ-SÁCH. — Ông Phạm-tấn-Phước, 71 tuổi, đã tin Chúa trên 40 năm. Dầu già yếu bệnh-hoạn nhưng ông vẫn không bỏ qua một cơ-hội nào để hầu việc Chúa. Vì đã đẹp lòng Chúa nên Ngài đem ông về thiên-quốc hôm 9-9-68. — Cụ Phạm-thành-Núi, cựu Nghị-viên Hội-thánh, dầu tin Chúa không quá 1 năm nhưng thật được tái-sanh và nên thánh. Cụ rất trung-tín trong mọi sự thờ-phượng, dâng 1/10, chứng-đạo và học Kinh-thánh. Vì lâm bệnh nên Cụ đã ngụ yên trong Chúa ngày

18-10-68 hưởng-thọ 89 tuổi. Thay cho Ban Trị-sự và Hội-thánh thành-kính phân-ưu cùng các tang-quyển. Tđ. Huỳnh-văn-Bé

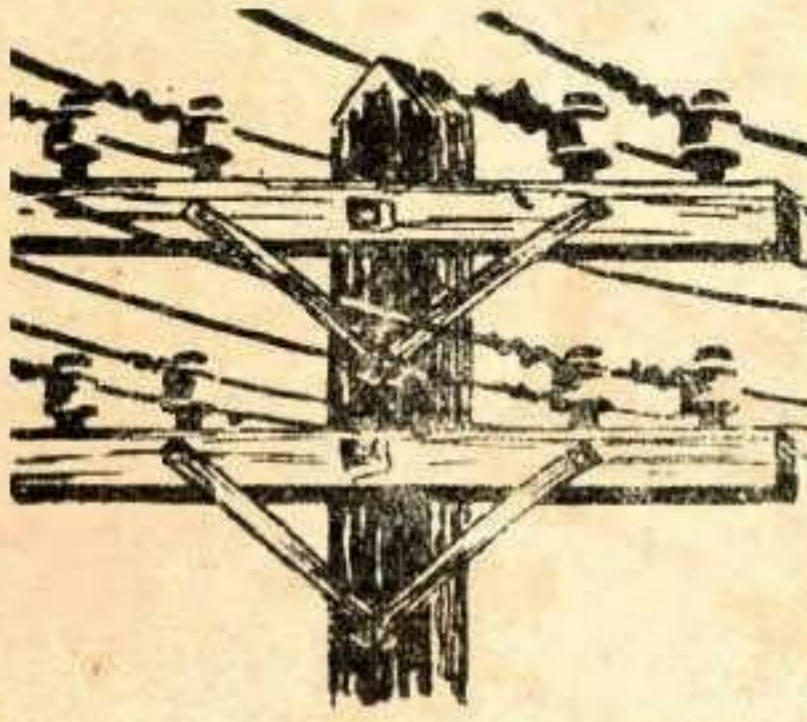
ĐẢO PHÚ-QUÍ. — Bà Trần-thị-Đỗ đã ngụ yên trong Chúa ngày 16-12-68, hưởng-thọ 72 tuổi. Tang-lễ cử-hành rất trọng-thể, sáng danh Chúa và nhiều người được rõ về đạo Tin-lành. Thay mặt BTS và toàn-thể Hội-thánh, xin phân-ưu cùng tang quyển.

— TĐS. Lê-hồng-Sơn

AN-BÌNH. — Anh Nguyễn-văn-Lành, 43 tuổi, tư-hóa Hội-thánh kiêm cán-bộ dạy Giáo-lý Trường sơ-cấp Tin-lành đã tử-nạn. Tang-lễ cử-hành ngày 23-12-68, để lại vợ và 6 con. — Chị Trần-thị-Láng, 34 tuổi, tin-đồ mắc bệnh và qua đời ngày 30-11-68, để lại chồng và 6 con. — Anh Đặng-văn-Diệm, 36 tuổi, tin-đồ, tử-nạn ngày 25-12-68, để lại vợ và 6 con. Nguyễn Chúa an-ủi các tang-quyển.

— TĐ. Lê-quan-Hồng.

(Xem tiếp trang 38)



tin - tức

GÒ-VẤP. — Lễ Cung-hiến Nhà nguyện Quân - Lao Gò - vấp. — Lúc 9 giờ sáng ngày 19-12-68, Sở Tuyên - úy Tin - lành Biệt-khu Thủ-đô đã cử - hành Lễ Cung-Hiến Nhà nguyện tại Quân-lao Gò - vấp, tỉnh Gia-định. Hiện-diện trong buổi lễ có Ms Hội-trưởng TLH, MS Chủ-nhiệm Nam-hạt và một số MS, Tđ, Tín-hữu. Về phía Chính - quyền có sự hiện-diện của Thiếu-tướng Tổng-cục Chiến-tranh Chính - trị, Mục - sư Tuyên - úy Nguyễn-thành-Mác cùng nhiều sĩ-quan các cấp đến tham-dự. Nhà nguyện này rộng 8m dài 12m và nằm ngay trung-tâm quân-lao, một vị-trí rất đẹp. Nhà nguyện này ngoài mục-đích chính-yếu là truyền-giảng Tin-lành và nâng-đỡ tinh-thần cho anh em quân - phạm, còn có một phòng đọc sách báo và 2 lớp Mẫu-giáo cho con em các nhân-viên phục-vụ tại đây. Buổi lễ đã diễn ra trong bầu không-khí trang-nghiêm và nhất là đã đem lại cho các quân-phạm tại đây sự vui-mừng lớn, niềm tin và hy - vọng trong tình thương của Chúa. *Thông-tin viên*

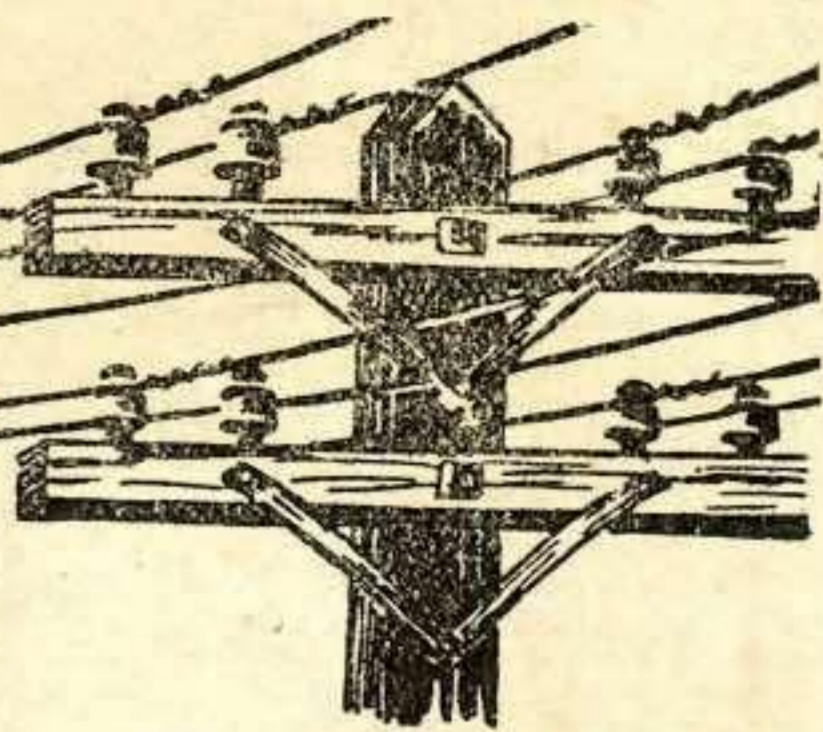
AN-THỚI MỖ - CÂY. — Xin các con-cái Chúa cầu-thay. — Khoảng năm 1966-67, nhà Chúa tại An-thới đã nhiều lần bị bom, chúng tôi cậy ơn Chúa tái-thiết. Đến ngày 11-11-68, nhà Chúa lại một lần nữa bị thiêu-hủy hoàn - toàn. Hiện chúng tôi không có nơi để nhóm họp thờ-phượng Chúa. Xin toàn - thể con - cái Chúa khắp nơi nhớ đến chúng tôi mà cầu-thay cho. Nhon dịp, chúng tôi cũng kính dâng lời tạ ơn Chúa vì mặc dù Hội-thánh bị hư-

hại, con - cái Chúa đôi khi cũng gặp sự khó - khăn như bị bắt - bớ v.v... nhưng chúng tôi vẫn được bình - an trong niềm tin vững-chắc nơi Cứu-Chúa Jê-sus-Christ.

Ban Trị-sự Chi-hội

KỶ - PHÚ. — Hội-thánh vươn lên giữa nhiều nỗi thăng - trầm của thế-sự. — Từ ngày Hội - thánh Kỳ-phú thành hình đến nay phải trải qua rất nhiều biến - cố. Ra đời vào năm 1945 giữa lúc trong Hội-thánh có thuyết Chúa đến của ông Trần-như - Tuân gây ra xáo - trộn lớn và bên ngoài xã-hội thì tà-thuyết duy-vật vô-thần gieo rắc một ảnh - hưởng trầm - trọng tai-hại. Lúc bấy giờ Địa-hạt cử ông Nguyễn-văn-Vạn đến nhậm chức Truyền-đạo tại Hội-thánh Thượng-thanh (sau đó gọi là HT Tam-thanh và nay là HT Kỳ-phú). Số tín-đồ lúc ấy tuy không đếm đủ trên mười đầu ngón tay, nhưng đã dựng nên một nhà thờ khang - trang trong những điều-kiện vô-cùng khó - khăn, thiếu - thốn. Chúa đã dùng những cụ già lưng còng, sức mỗi nhưng vẫn hăng-hái hoạt - động cho công-cuộc xây-dựng nhà Chúa, đứng ra cổ võ cho lớp thanh thiếu - niên, tạo nên một tinh-thần hầu việc Chúa rất hào-hứng. Từ đó đến nay, trải qua bao nhiêu nỗi thăng - trầm của thế - sự, Hội - thánh Chúa vẫn tồn-tại. Về công-nghiệp duy-trì Hội-thánh Kỳ-phú phải kể đến công-đức của Cụ Ms Nguyễn-xuân-Diệm, người đã khai-sinh và nuôi-dưỡng gìn-giữ Hội-thánh trong buổi một mất một còn. Chiến-tranh lan rộng, con-cái Chúa phải ty-nạn khắp nơi, nhà thờ Chúa bị chiến-tranh tàn-phá.

hội - thánh



Nếu lấy con mắt thuộc-thề mà nhìn vào thực-trạng này chắc không ai hi-vọng gì Hội-thánh phát-triển được, nhưng cảm-tạ ơn Chúa, nhờ ơn Ngài giúp-đỡ, cảm-động lòng con-cái Chúa đồng-công cộng-ác cùng nhau cho nên Hội - thánh đã thực - hiện được công - tác tái - thiết và trùng-tu cơ-sở tạm để dùng làm nơi thờ-phượng Chúa, hoàn-thành cách khả-quan vào tháng 9 năm 1968 với tổn - phí là 124.184\$. Và vào sáng chúa-nhật 22-9-68, Hội-thánh đã cử-hành lễ Cung-hiến cơ-sở tạm này cách vui - vẻ và đầy ơn-phước Chúa dưới quyền chủ - tọa của Mục-sư Chủ-nhiệm Nguyễn-xuân-Vọng. Kính xin các con-cái tôi-tớ Chúa xa gần cầu-nguyện nhiều cho Hội - thánh chúng tôi, hiện có 173 gia-đình gồm 656 tín-hữu.

— Tđ. Ngô-thái-Bình

TIÊN-SA, AN-HẢI. — Lễ Cung-hiến Nhà thờ. — Tiên-sa là một vùng gồm các khu phố Tân-thái, Nam-thọ, Cồ-mân và Mân-quang. Ở giữa có quốc-lộ chạy dài đến chân núi Sơn-trà hùng-vĩ, bên trái và bên phải giáp sông Hàn và bờ biển Nam - hải. Dân - cư đông ước độ 20.000 người, thuộc đủ thành-phần, có ý-thức tôn-giáo nhưng chưa được biết nhiều về Tin - lành. Tạ ơn Đức Chúa Trời, Ngài không muốn cho một ai chết mất song muốn cho mọi người đều ăn-năn. Ngài cảm-thúc tôi-tớ và con - cái

Chúa tại HT An-hải tha-thiết cầu-nguyện xin Chúa cho có dịp mở cửa giảng đạo tại đây, đồng - thời cũng hoạt - động chứng - đạo hằng tuần để thăm viếng và làm chứng Tin-lành cho đồng-bào. Vào ngày 14-10-67, Ban Trị-sự HT An-hải đã biểu-quyết mở 1 Hội-nhánh tại Mân-quang. Anh em mở cuộc lạc-quyên và đã mua được 2 nhà tôle nhỏ, với giá 120.000\$ để làm nơi giảng tạm và để cho cụ Phan - Nguyên ở đặng coi-sóc. Công-việc Chúa cứ được tuần-tự tiến-triển. Sự nhóm lại trong ngày Chúa-nhật từ 4, 5 người lần đến 40, 50 người, và hiện thời số tín-hữu nam phụ lão ấu gồm 126 người trong 26 gia-đình thường vui-vẻ tôn-thờ Chúa và hầu việc Ngài. Thời-gian lần lần trôi qua, cơ-sở nhỏ bé không đủ dung nạp số người dự nhóm thờ Chúa. Hội-thánh bèn đứng dậy một lần nữa, biểu-quyết xây một nhà thờ. Ngày 16-6-68 hoàn-tất công-tác, xây-cắt được 1 nhà 2 tầng dài 12m, rộng 6m, ngoài có bờ thành và ngõ sắt, bên trong có khí-mạnh 20 chiếc ghế dài, 1 tủ giảng, 1 bàn tiệc thánh và thêm 1 phòng phía sau có thể dùng làm tư-thất cho Mục-sư. Ước-lượng cả vườn đất và chi-phí xây-cắt vào khoảng 700.000.\$ Lễ Cung-hiến nhà thờ Tiên-sa đã được cử-hành cách trọng-thề vào ngày 24-11-68.

Thơ-ký Nguyễn-văn-Chờ

TIN TỨC (tiếp theo)

KONTUM. — Khánh-thành nhà thờ. — Hội-thánh Kontum được thành-lập vào tháng 9 năm 1966 và trong suốt 2 năm phải thuê nhà để nhóm họp thờ-phượng Chúa và giảng Tin-lành. Chúa ban ơn, Hội-thánh được tiến-bộ, số tín-đồ nhóm lại mỗi tuần thêm lên cho nên chúng tôi cậy ơn Chúa xây-cất nhà thờ và tư-thất. Việc xây-cất đã xong và lễ khánh-thành đã cử-hành vào ngày 29-11-68. Trong buổi lễ có Đại-tá Tư-lệnh BK 24, Trung-tá Tỉnh-trưởng và các quan khách Việt Mỹ trong tỉnh đến dự. Bên giáo-quyền có ông Hội-trưởng Tổng-liên-hội, ông Chủ-nhiệm Bắc Trung-phần và các vị Mục-sư, Truyền-đạo, Giáo-hữu từ Đà-nẵng, Qui-nhơn, Phú-bồn, Pleiku đến dự rất đông. Ông Chủ-nhiệm cầu-nguyện Cung-hiến Nhà thờ trong bầu không-khí tôn-nghiêm vinh danh Cứu-Chúa và các tín-hữu được khích-lệ rất nhiều qua bài giảng ngắn của ông Hội-trưởng. Chúng tôi kính gửi đến các cơ-quan đoàn-thể và các ân-nhân lời tri-ân nồng-nhiệt vì đã góp phần cách tích-cực trong việc kiến-thiết Nhà thờ và tư-thất này. Hiện nay chúng tôi còn thiếu nợ 126.000đ và một cái chuông. Xin quý vị lưu-tâm cầu-nguyện giúp cho. Thành-thật cảm ơn. *Một phép lạ:* Trong lúc xây Nhà thờ có 1 người thợ hồ té từ lầu chuông cao 12th xuống đất, song chỉ bị thương nhẹ. Thật cảm-tạ ơn Chúa vô-cùng.

— Ms. Nguyễn-xuân-Ba

TKNS CHÂN THÀNH TRI AN QUÍ VỊ ĐÃ VIẾT BÀI, GỬI CHO TIN-TỨC, HÌNH ẢNH CÙNG MUA, ĐỌC, CỒ-ĐỘNG VÀ ỦNG-HỘ TÀI-CHÁNH GIÚP TKNS.

TIN BUỒN (tiếp theo)

CẦN-ĐUỐC. — Ông Bùi-văn-Quế, tự Sáu, 65 tuổi, đã về nước Chúa ngày 26-12-68. Tang-lễ cử hành ngày 27-12-68. Chân-thành phân-ưu cùng tang-quyển.

— Ban Trị-sự.

THÔNG-TÂY-HỘI. — Em Lê-thị Kim-Oanh, 13 tuổi, con của ông bà Tư-hóa Lê-văn-Gặp và hiền-muội của 2 danh-thủ bóng bàn Lê-văn-Tiết và Lê-văn-Inh, thuộc Hội-thánh Tin-lành Thông-tây-hội đã về nước Chúa chiều ngày 24-12-68. Thay mặt Ban Trị-sự và toàn-thể Hội-thánh, chúng tôi thành-thật chia buồn cùng tang-quyển.

— TĐ: Phạm-văn-Thanh

ĐÀ-NẴNG. — Cụ Nguyễn-hữu-Vinh, tín-đồ Hội-thánh An-hải đã ngủ yên trong Chúa hồi 11 giờ ngày 24-12-68. Lễ an-táng cử-hành cách trọng-thể tại nhà thờ Đà-nẵng. Thay cho toàn-thể con-cái Chúa tại An-hải, thành-kính phân-ưu cùng ông Nguyễn-hữu-Bôn và tang-quyển.

MS. Lê-văn-Từ.

LỜI CẢM TẠ. — Thay cho gia-đình, chúng tôi dâng lời ngợi-khen ơn yêu-thương của Đức Chúa Trời, vì đẹp ý thánh Ngài, đã cất linh-hồn thân-sinh chúng tôi là Cụ Nguyễn-hữu-Vinh về yên-nghỉ nơi nước Chúa. Chúng tôi xin chân-thành cảm ơn ông MS Chủ-nhiệm Nguyễn-xuân-Vọng, MS Mã-phúc-Minh, MS Lê-Châu, MS Lê-văn-Từ, GS Thomas Stebbins, TĐ Nguyễn-hữu-Dục, các Ban Trị-sự và Chấp-sự HT Đà-nẵng, HT An-hải, Ban Mai-táng cùng toàn-thể bà con cô bác và các con-cái Chúa trong các Hội-thánh đến dự lễ an-táng rất đông.

— Nguyễn-hữu-Bôn

THÀNH-KINH N.S



SINH-HOẠT TRUYỀN-GIÁO



BỨC THƠ CỦA MỤC-SƯ TRƯỞNG-BAN TRUYỀN-GIÁO

Kính gửi Quý vị Mục-sư Truyền-đạo và toàn-thể tín-hữu trong Hội-thánh Tin-lành Việt-nam

THẮM-THOÁT đã sáu năm qua, từ khi Ủy-ban Truyền-giáo của Hội-thánh Tin-lành Việt-nam được thành-lập, Chúa ban cho Hội-thánh Ngài

trên đất nước Việt-nam đã ý-thức rõ-rệt về trách-nhiệm truyền-giáo nên đã hưởng-ứng chương trình này cách hữu-hiệu.

Ủy-ban Truyền-giáo chúng tôi xin hết lòng cảm ơn quý Ông Bà Anh Chị Em là người có lòng lo cho linh-hồn tội-nhân đang hư mất, mong họ được cứu nên đã cầu-nguyện, dâng tiền cho việc truyền-giáo cách rì-rộng nhiệt-thành suốt sáu năm trờng.

Hiện nay, tình - thế của đất nước vẫn còn khó - khăn trong cảnh chiến - tranh không biết bao giờ mới chấm dứt, dù vậy, mỗi con - cái Chúa đều nên lấy đức - tin hướng lòng về Chúa, nhờ sức Ngài quyết chiến-thắng hoàn-cảnh để vươn mình lên hầu làm tròn trọng-trách Chúa giao là: «Hãy đi khắp thế-gian giảng Tin - lành cho mọi người.» Kính xin quý Ông Bà Anh Chị Em cứ cầu-nguyện nhiều cho cơ-quan hệ-trọng này. Cũng xin Quý vị Chủ-tọa Hội - thánh nhắc-nhở, khuyến-khích con-cái Chúa bằng sự cầu-nguyện, giảng dạy cách đặc-biệt cho việc truyền-giáo, cùng dự phần quyên-trợ cho ngân-quỹ truyền-giáo cách dồi-dào theo sự cảm-thúc của Thánh-Linh.

Với tinh-thần quyết-tiến như thế, chẳng bao lâu Hội-thánh Việt-nam sẽ có thể đứng trên chơn mình để lo việc truyền-giáo. Nguyện Cha Từ-ái là Đức Chúa Trời toàn-năng hằng ở cùng quý Ông Bà Anh Chị Em luôn trong năm mới này.

Kính thơ, Mục-sư Phạm - văn - Năm

TIN-TỨC BAN-MÊ-THUỘT

Công việc Chúa tại đây đang lo kiến-thiết toàn-diện; xây cất lại Trường Kinh-thánh, Chăn-y-viện, Nhà Giáo-sĩ, v.v... Đang yêu-cầu Hội Truyền-giáo giúp một số tiền khá (trên 10 triệu) mới có thể hoàn-tất được. Công-việc đang tiến-hành, đã vẽ họa-đồ, còn chờ-đợi Chúa giúp cho có số tiền để khởi-công. Ông bà Mục - sư truyền - giáo Lê-khắc-Cung đang chịu trách-nhiệm nặng tại khu-vực này, rất cần sự cầu-thay của quý ông bà. Con-cái Chúa là người Ra-đê vẫn còn gặp nhiều khó - khăn. Xin cầu-nguyện cho họ có lòng sốt-sắng hầu việc Chúa và xin Chúa kêu gọi nhiều người dâng mình học lời Chúa để hầu việc Ngài.

TIN-TỨC KHE-SANH. — xin xem bài «Tưởng mất mà còn» trong số báo này.

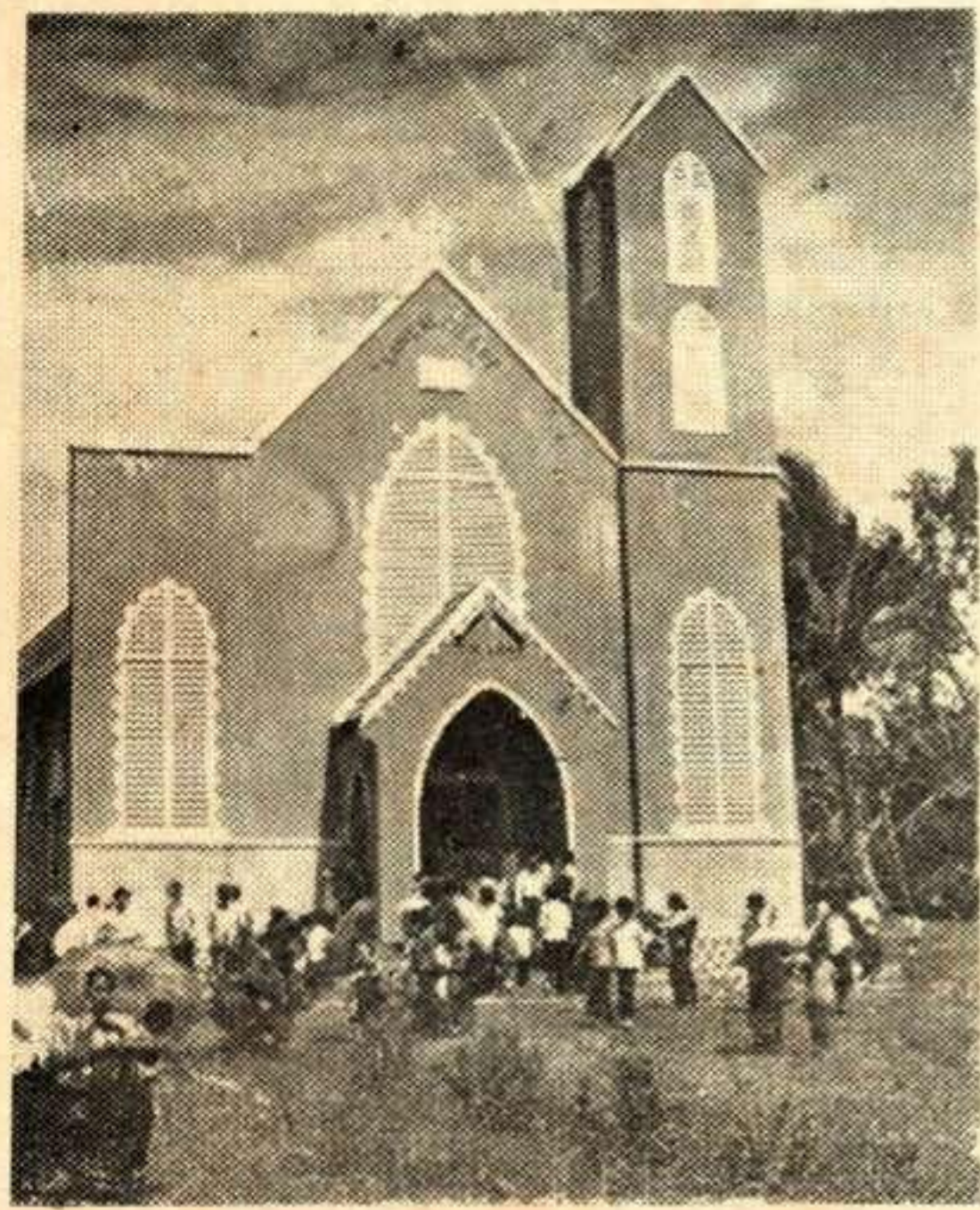
* * *

GHI-ÂN.— Các AN-NHÂN ủng-hộ Việc Truyền-Giáo (tiếp theo kỳ trước)

HT. Biên-hòa 800đ. Phùng-hữu-Xuất 200đ. Ô. Ngô-minh-Trạch 10.000đ. HT. Quế - Phương 830đ. HT. Xuân-Nam 1.110đ. Nguyễn-xuân-Trọng 600đ. HT. Cần-giוע 1.120đ. Hội Truyền-giáo 58.080đ. Hội Truyền-giáo 4.720đ. HT. Tiên-quả 1.100đ. HT. Việt-an (Quế-sơn) 120đ. HT. Tam-kỳ 3.000đ. HT. Tân-an (Đà-nẵng) 5.050đ. HT. Vinh-phước 1.500đ. Cô Nguyễn thi Kim-Tuyền (VP) 150đ. Ô. Phạm-văn-Cân 20.000đ. Ông bà Đào-Kỳ 3.000đ. (Tính đến ngày 26-9-68.) (còn tiếp)

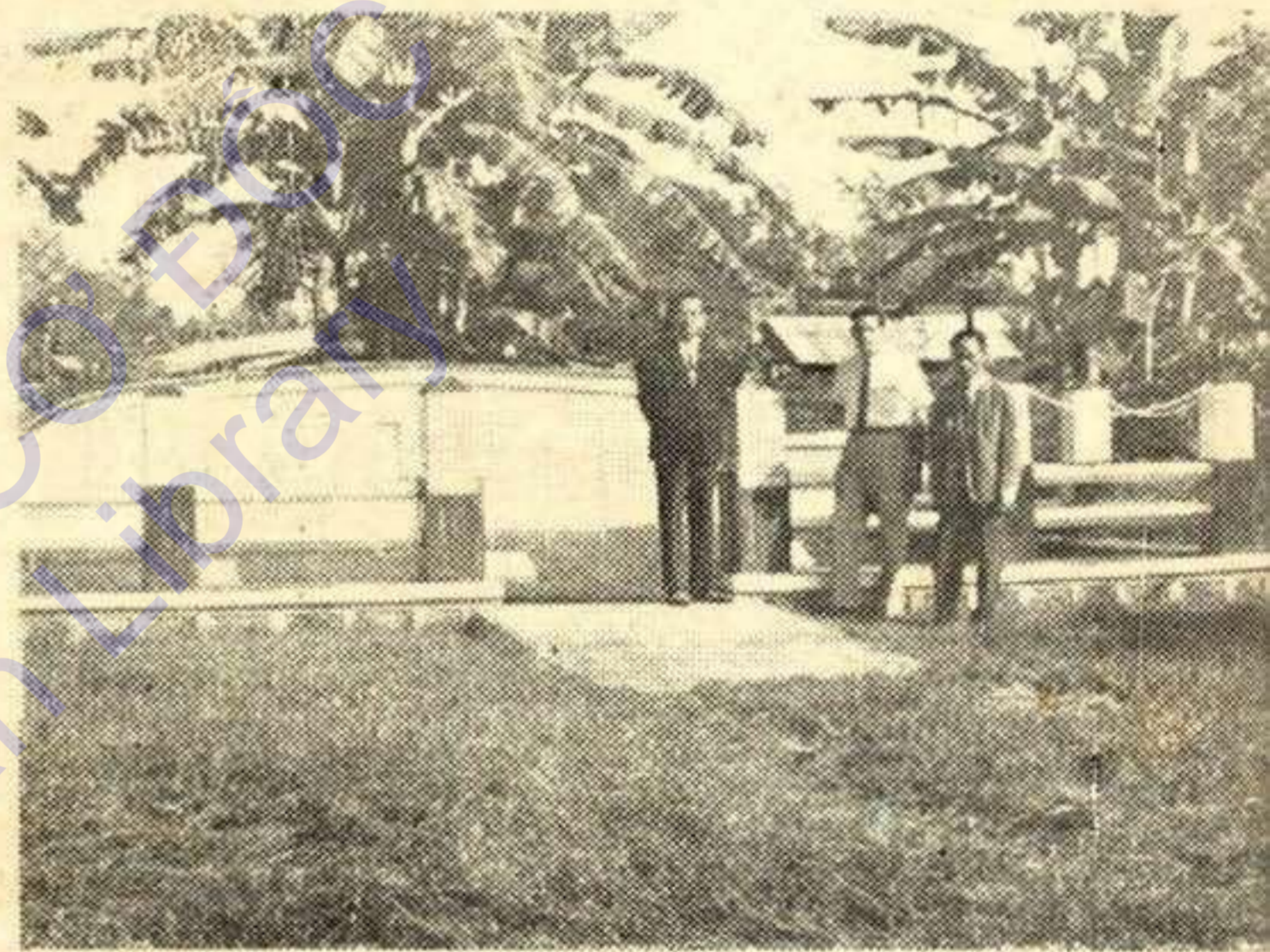
ỦY-BAN TRUYỀN-GIÁO — Hộp thơ 73 Nha-trang

XIN LƯU Ý: Xin quý vị ân-nhân và các quý Hội-thánh vui lòng gửi các số tiền dâng ủng-hộ việc Truyền-giáo đến Ông Ms. Lê-văn-Phải, 155 Trần-hung-Đạo SAIGON là thủ-quỹ của Ủy-ban Truyền-giáo. Còn thư-từ và tin-tức về việc truyền-giáo xin gửi theo địa-chỉ trên.



*Nhà Nguyễn Tin-lành trong Quân lao Gò-vấp — Gia-dịnh
trong buổi lễ Cung hiến.*

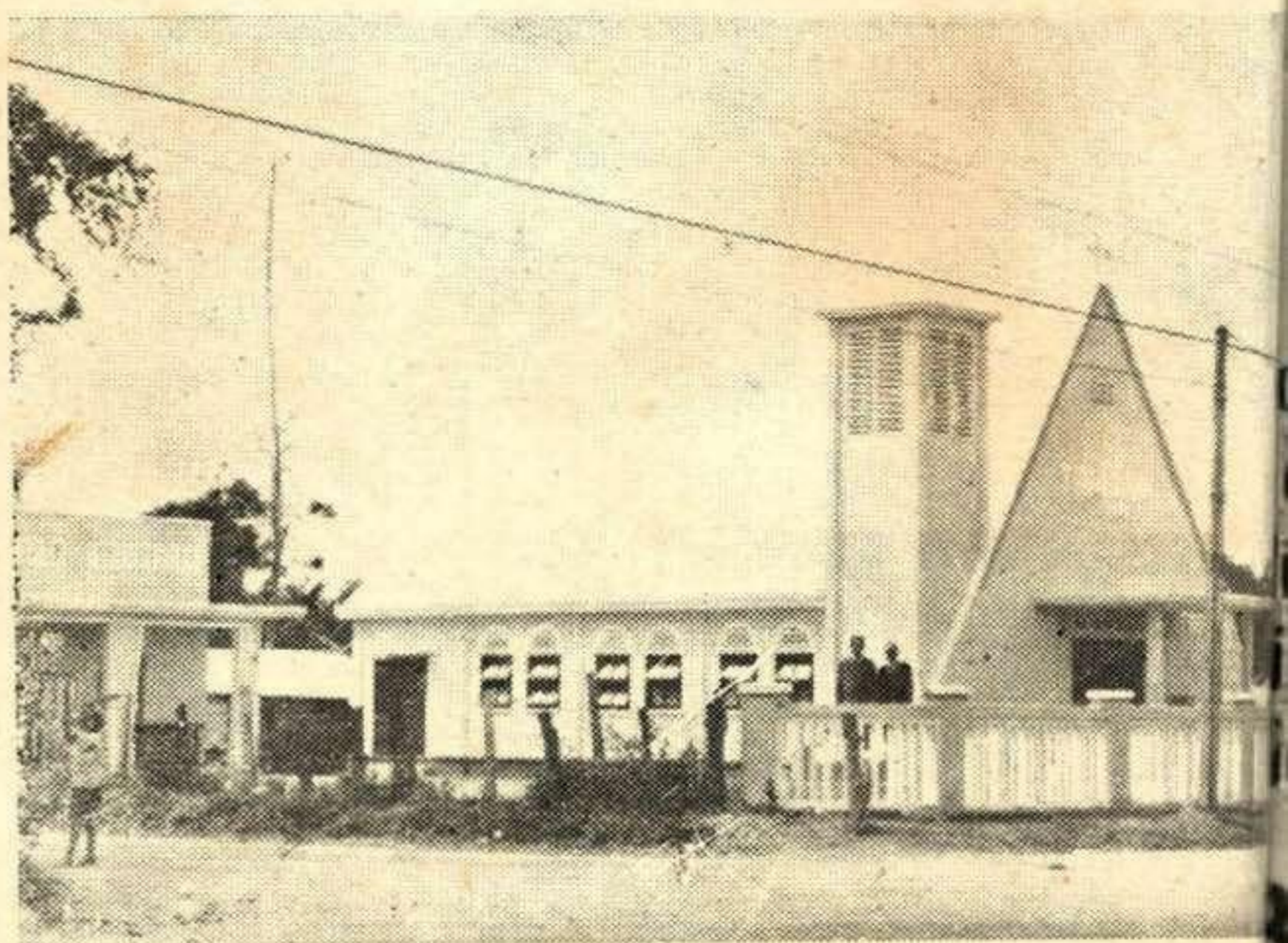
*Thờ Thượng Ban-mê-Thuột bị hư hại vì
v-cổ Tết Mậu-thân đã được sửa chữa*



*Ngôi mộ chung của các giáo-sĩ tử nạn Tết Mậu-thân
tại Ban-mê-Thuột*



*ng việc tái-thiết tại Châu-dốc đang dở-dang.
Xin nhờ cầu-nguyện và ủng-hộ tài-chánh*



*Nhà thờ và tư-thất Hội-thành Kontum
đã xây cất xong*



*ột lớp học Kinh-thành của H.T. An-lạc-tây
gồm có hơn 80 thiếu-nhi*